

TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
BỆNH VIỆN BƯU ĐIỆN

Số: 2597/BVBĐ-KD&ĐT
V/v: Yêu cầu báo giá Thuê dịch vụ
phần mềm quản lý bệnh viện tại
Bệnh viện Bưu điện năm 2026-2027

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ

Bệnh viện Bưu điện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán, giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp: Thuê dịch vụ phần mềm quản lý bệnh viện tại Bệnh viện Bưu điện năm 2026-2027, nội dung cụ thể như sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá

- Bệnh viện Bưu Điện
- Địa chỉ: Số 49 Phố Trần Điền, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội

2. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận trực tiếp (Bản cứng có dấu) gửi về Tầng 1, phòng Văn thư
- Nhận qua email (Bản scan có dấu, chữ ký của đại diện pháp luật và đóng dấu của đơn vị cung cấp báo giá) tại địa chỉ: phongkddt@benhvienbuudien.vn

3. Yêu cầu dịch vụ:

Tên dịch vụ: Thuê dịch vụ phần mềm quản lý bệnh viện tại Bệnh viện Bưu điện năm 2026-2027.

- Thời gian thuê: 24 tháng
- Mẫu báo giá: Phụ lục 01 kèm theo
- Yêu cầu kỹ thuật: Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Phụ lục 02 kèm theo

4. Thời hạn nhận Báo giá:

Từ ngày 08/9/2026 đến hết ngày 10/9/2026.

Các Báo giá gửi sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thông tin liên hệ:

- Phòng Kinh doanh và Đầu tư
- Số điện thoại: 02432252841

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: KD&ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Mạnh Đức

PHỤ LỤC 01: MẪU BÁO GIÁ
(Đính kèm Công văn số 2597/BVBD-KD&ĐT ngày 07 / 9 / 2026)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bưu điện

Trên cơ sở yêu cầu báo giá: Thuê dịch vụ phần mềm quản lý bệnh viện tại Bệnh viện Bưu điện năm 2026-2027 của Bệnh viện Bưu Điện, Công ty, có địa chỉ tại..... xin gửi đến Quý Bệnh viện bản báo giá cho thuê dịch vụ như sau:

(Đơn vị tính: VNĐ)

TT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
1	Thuê dịch vụ phần mềm quản lý bệnh viện tại Bệnh viện Bưu điện năm 2026-2027 trong 24 tháng.				
1.1	Phần mềm quản lý bệnh viện (HIS).	Gói dịch vụ		01	
1.2	Phần mềm quản lý xét nghiệm (LIS).	Gói dịch vụ		01	
1.3	Phần mềm quản lý chẩn đoán hình ảnh (RIS/PACS).	Gói dịch vụ		01	
1.4	Phần mềm Bệnh án điện tử (EMR).	Gói dịch vụ		01	
1.5	Phần mềm Cổng thông tin Bệnh viện (Portal).	Gói dịch vụ		01	
	Tổng cộng				
(Bằng chữ:)					

- Báo giá này có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ký.
- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí cài đặt, hướng dẫn sử dụng, chi phí trọn gói để thực hiện tại Bệnh viện Bưu Điện, bên mua không phải trả thêm bất kỳ một chi phí nào.
- Chúng tôi cam kết:
 - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN
(Kí tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 2597 /BVBD-KD&ĐT ngày 07 / 9 /2026)

1. Yêu cầu chức năng phần mềm quản lý bệnh viện (HIS)

STT	Tính năng/Kỹ thuật	Mô tả
I	Quản trị hệ thống (Quản lý người dùng, quản lý cấu hình)	
1	Đăng nhập	Chức năng bao gồm các tính năng: - Nhập thông tin tài khoản - Nhập thông tin kiểm tra hoặc OTP - Lưu mật khẩu khi đăng nhập - Đăng nhập vào hệ thống
2	Trang chủ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trang chủ của hệ thống - Kiểm tra các thông tin thông báo trên trang chủ
3	Đăng xuất	Chức năng bao gồm các tính năng: - Đăng xuất khỏi hệ thống quản lý bệnh viện - Đăng xuất khỏi hệ thống ký điện tử đã đăng nhập trước đó
4	Thiết lập khoa/phòng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Thiết lập khoa/ phòng - Hiện thị thông tin khoa/ phòng theo phân quyền người dùng - Chọn và thiết lập khoa phòng được chọn để thay đổi thông tin phòng thiết lập trên hệ thống
5	Đổi mật khẩu	Chức năng bao gồm các tính năng: - Nhập mật khẩu cũ, mật khẩu hiện tại - Nhập thông tin mật khẩu mới - Nhập xác nhận lại mật khẩu mới với mật khẩu cần thay đổi - Xác nhận cập nhật thành công hoặc lỗi khi thay đổi thông tin theo chính sách mật khẩu được đưa ra
6	Quản lý khoa	- Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới khoa chưa tồn tại trên hệ thống - Sửa khoa đang tồn tại trên hệ thống - Xóa khoa đang tồn tại trên hệ thống - Lưu khoa khi thêm mới hoặc khi sửa phòng - Hủy màn hình thêm mới, sửa khoa - Kiểm tra các thông tin bổ sung - Xuất danh sách khoa ra file excel

7	Quản lý phòng	- Hiện thị thông tin Danh mục phòng đã khai báo. - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới phòng chưa có trên hệ thống - Sửa phòng đã có trên hệ thống - Xóa phòng đang tồn tại trên hệ thống - Lưu phòng khi thêm mới hoặc khi sửa phòng - Hủy màn hình thao tác chức năng phòng - Kiểm tra các thông tin bổ sung - Xuất danh sách phòng ra excel - Phân phòng thực hiện cho phòng ban được chọn để phân quyền trong các danh mục dịch vụ
8	Quản lý nhân viên	- Hiện thị thông tin Danh mục nhân viên đã khai báo. - Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. - Thêm mới nhân viên - Sửa nhân viên - Xóa nhân viên - Lưu nhân viên được thêm mới hoặc khi sửa nhân viên cũ - Hủy chức năng sửa hoặc thêm mới khi thay đổi - Upload/ xóa chữ ký - Kiểm tra các thông tin bổ sung - Check trạng thái hoạt động - Xuất danh sách nhân viên
9	Quản lý người dùng	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân công quản lý danh mục người dùng thêm mới hoặc thay đổi thông tin đăng nhập cho các nhân viên vào hệ thống.
10	Danh mục cấu hình	Chức năng cho phép quản trị viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin cấu hình luồng quy trình trên hệ thống.
11	Thêm mới cấu hình nhân viên	Chức năng cho phép quản trị viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin cấu hình áp dụng đối với từng nhân viên truy cập vào hệ thống.
12	Danh mục cấu hình nhân viên	Chức năng cho phép nhân viên đăng nhập vào hệ thống cấu hình một số thông tin có trong danh mục cấu hình để thiết lập mặc định các giá trị trên các màn hình nghiệp vụ khi có nhu cầu.
13	Hệ thống menu	Chức năng cho phép quản trị viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin cấu hình hệ thống menu chức năng của phần mềm
14	Phân quyền chức năng menu	Chức năng cho phép quản trị viên phân quyền menu chức năng cho từng nhóm người dùng/ theo vai trò
15	Quyền dữ liệu phòng, kho	Chức năng cho phép quản trị viên quản lý, thay đổi phân quyền truy cập dữ liệu phòng, kho trên phần mềm cho người dùng.
16	Phân quyền dữ liệu người dùng	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin truy cập các màn hình nghiệp vụ cho nhóm người dùng được khai báo trên hệ thống.
II	Quản lý danh mục dùng chung	

1	Danh mục quản lý địa danh	- Thêm xã mới chưa có trong hệ thống - Thêm huyện mới chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin xã hoặc huyện đã có trên hệ thống - Xóa thông tin xã hoặc huyện đã có trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới xã, thêm mới huyện hoặc chỉnh sửa các thông tin xã hoặc huyện trên hệ thống - Hủy chức năng nhập thêm mới hoặc sửa thông tin xã, huyện
2	Danh mục bệnh viện	- Thêm mới một bệnh viện chưa có trên hệ thống. - Sửa một bệnh viện đã tồn tại trên hệ thống. - Xóa một bệnh viện đã tồn tại trên hệ thống. - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa thông tin bệnh viện đã có sẵn. - Hủy thông tin thêm mới hoặc sửa hoặc thông tin bệnh viện.
3	Danh mục loại bệnh ICD	- Thêm mới một mã bệnh ICD chưa có trên hệ thống - Sửa mã bệnh ICD đã tồn tại trên hệ thống - Xóa mã bệnh ICD đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa mã bệnh ICD trên hệ thống - Hủy thông tin thêm mới hoặc sửa danh mục mã bệnh ICD
4	Danh mục đối tượng BHYT	- Thêm mới một đối tượng chưa có trên hệ thống - Sửa thông tin đối tượng bảo hiểm đã tồn tại trên hệ thống - Xóa thông tin đối tượng đã tồn tại trên hệ thống - Lưu thông tin thêm mới hoặc chỉnh sửa đối tượng BHYT trên hệ thống - Hủy thông tin nhập khi thêm mới hoặc chỉnh sửa danh mục đối tượng BHYT
5	Danh mục thông báo	Thông báo khi tạo ra sẽ được đưa lên trang chủ của bệnh viện. - Thêm thông tin thông báo - Xóa thông tin thông báo đã có trên hệ thống - Tải tệp tin để đính kèm trong thông tin thông báo - Thêm mới một thông báo trên giao diện theo thứ tự hiển thị và theo ngày trên giao diện - Cập nhật thông tin thông báo đã có trên hệ thống - Xóa thông tin thông báo đã hết hạn
6	Danh mục dân tộc	- Thêm mới một dân tộc chưa có trên hệ thống - Sửa một dân tộc khi có thay đổi chung - Xóa một dân tộc khi bị thay đổi - Lưu thông tin thêm mới một dân tộc hoặc sửa danh mục dân tộc - Hủy thông tin giao diện khai báo
7	Danh mục mã nhóm dịch vụ	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục mã nhóm dịch vụ trong bệnh viện. Mã nhóm dịch vụ tương ứng với các màn hình danh mục tương ứng trên hệ thống.

8	Danh mục khám bệnh	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục công khám theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa, gói khám bệnh...
9	Danh mục Xét nghiệm	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục xét nghiệm theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa...
10	Danh mục thực hiện xét nghiệm	Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin các chỉ số con của xét nghiệm. Chức năng quản lý các thông tin chỉ số con, giá trị cận trên, cận dưới, đơn vị, mã dùng chung theo quy định của BHYT, thứ tự thực hiện và hiển thị trên giao diện và phiếu in.
11	Danh mục chẩn đoán hình ảnh	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục chẩn đoán hình ảnh theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa...
12	Danh mục mẫu kết quả thực hiện	Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, bác sĩ người được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục mẫu kết quả thực hiện danh mục chẩn đoán hình ảnh Các mẫu được tạo ra có thể thực hiện phân quyền chung theo nhóm hoặc theo dịch vụ
13	Danh mục phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục phẫu thuật thủ thuật theo danh mục được ban hành tại viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa...
14	Danh mục Suất ăn	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục suất ăn theo danh mục được ban hành tại viện.
15	Danh mục vận chuyển	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục vận chuyển mà bệnh viện chuyển đến khi chuyển viện. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa, khoảng cách di chuyển để cập nhật lại giá tiền thanh toán khi cập nhật giá xăng...
16	Danh mục giá xăng	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên kế toán được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin giá xăng theo chu kỳ của bộ tài chính. Khi thay đổi giá xăng hệ thống sẽ tự động tính và cập nhật lại giá xăng trong danh mục vận chuyển để tính tiền cho bệnh nhân theo quy định.

17	Danh mục ngày giường	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên tài chính, phòng kế hoạch được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục ngày giường điều trị mà bệnh viện được phê duyệt. Danh mục quản lý các thông tin như mã dùng chung, giá theo thông tư, nhóm BHXH, chuyên khoa.
18	Danh mục phụ thu	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên kế toán được phân quyền quản lý thay đổi thông tin danh mục phụ thu theo quy định của viện. Chức năng áp dụng khai báo cho chỉ định thu thêm tại các ca phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân.
19	Danh mục thu khác	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên kế toán được phân quyền quản lý thay đổi thông tin danh mục thu khác theo quy định của viện. Chức năng áp dụng khai báo cho chỉ định thu ngoài danh mục khám chữa bệnh theo quy định tại.
20	Cấu hình dịch vụ cận lâm sàng	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi cấu hình thứ tự ưu tiên phòng thực hiện của dịch vụ, đối với phòng thực hiện thì thứ tự ưu tiên sẽ là: phòng thiết lập, phòng của khoa, đến số thứ tự thiết lập.
21	Danh mục khoa bác sĩ	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục khoa phòng và bác sĩ để bác sĩ thực hiện khám và điều trị ở nhiều phòng trong bệnh viện.
22	Danh mục loại nhóm dịch vụ	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên tại bệnh viện có thể khai báo và định nghĩa các danh mục báo cáo riêng cho cơ sở y tế mà dữ liệu không thể xử lý bằng mã nhóm trong danh mục cái dịch vụ, thuốc, vật tư. Lưu ý, các mã nhóm báo cáo sẽ luôn mặc định theo 1 mã báo cáo nhất định theo đơn vị.
23	Danh mục nhóm dịch vụ	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên tại bệnh viện khai báo ra các mã nhóm báo cáo cần thực hiện trên báo cáo thống kê của đơn vị. Các nhóm dịch vụ sẽ tương ứng với các trường cần thống kê trên báo cáo. Nhóm dịch vụ báo cáo sẽ được maps vào loại nhóm dịch vụ báo cáo để phân loại và lọc dữ liệu.
24	Danh mục Loại Bệnh án	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện quản lý, thay đổi thông tin các loại bệnh án mà bệnh viện thực hiện điều trị theo quy định.
25	Danh mục mã máy	Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, bác sĩ, nhân viên bệnh viện được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin mã máy các máy thực hiện các dịch vụ chẩn đoán hình ảnh xét nghiệm trên hệ thống để gửi hồ sơ lên cổng BHXH.
26	Danh mục dịch vụ mã máy	Chức năng cho phép quản trị viên, kỹ thuật viên, bác sĩ, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin các dịch vụ theo máy thực hiện.
27	Danh mục kho	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin về danh mục kho, cấu hình liên kết các kho trong bệnh viện.

28	Danh mục loại thuốc vật tư	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục loại thuốc, vật tư của bệnh viện. Chức năng cho phép cấu hình loại xuất theo phiếu, theo hạn.
29	Danh mục nhà cung cấp	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin nhà cung cấp thuốc trong bệnh viện.
30	Danh mục hoạt chất	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin hoạt chất, mã hoạt chất theo quy định của BHYT.
31	Danh mục biệt dược	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục biệt dược theo quy định.
32	Danh mục đường dùng	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục đường dùng theo quy định của BHYT. Chức năng còn quản lý mã đường dùng trong xml 4210 thanh toán công BHXH.
33	Danh mục nước sản xuất	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục nước sản xuất, cung ứng thuốc cho đơn vị.
34	Danh mục hãng sản xuất	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi danh mục hãng sản xuất.
35	Danh mục thuốc - vật tư	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên, thủ kho quản lý danh mục thuốc, vật tư, hóa chất đang sử dụng vào công tác khám chữa bệnh tại bệnh viện theo quyết định của BHYT, sở y tế và BHXH áp dụng cho đơn vị được khai báo. Danh mục còn quản lý thông tin mã dùng chung, tên dùng chung, nhóm, thông tin thanh toán ... để thực hiện các nghiệp vụ thanh toán cho bệnh nhân.
36	Quản lý kho - thuốc, vật tư	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin quản lý kho - thuốc trên hệ thống.
37	Hội đồng kiểm nhập	Chức năng cho phép quản trị viên, dược sĩ, thủ kho, nhân viên khoa dược được phân quyền quản lý, thay đổi hội đồng kiểm nhập, hội đồng kiểm kê trong nhập kho nhà cung cấp.
38	Danh mục đối tượng khám bệnh chữa bệnh	Chức năng cho phép quản trị hệ thống cập nhật thông tin đối tượng khám chữa bệnh tại bệnh viện.
39	Danh mục loại hình khám chữa bệnh	Chức năng cho phép quản trị hệ thống cập nhật thông tin loại hình khám chữa bệnh tại bệnh viện.
40	Danh mục chế độ chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng trưởng các khoa thêm sửa thông tin chế độ chăm sóc sử dụng tại Khoa điều trị, danh mục chế độ chăm sóc được sử dụng khi tạo phiếu chăm sóc.

41	Danh mục chính sách	Chức năng cho phép người dùng thêm, sửa, xóa thêm mới thông tin chính sách.
42	Danh mục gói khám chữa bệnh	Chức năng cho phép người dùng thêm, sửa, xóa thêm mới thông tin gói khám chữa bệnh.
43	Danh mục đường huyết mao mạch	
III	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh, chữa bệnh	
1	Gọi bệnh nhân vào quầy tiếp nhận	Chức năng cho phép gọi thông tin bệnh nhân theo danh sách được cấp theo hệ thống xếp hàng tự động vào đăng ký khám chữa bệnh trên hệ thống.
2	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh cho bệnh nhân	Chức năng bao gồm các tính năng sau: - Nhập thông tin hành chính của bệnh nhân - Tìm kiếm bệnh nhân bằng cách nhập mã bệnh nhân, mã bệnh án hoặc bằng thẻ thông minh - Tìm kiếm bệnh nhân theo mã từ đầu đọc thẻ, số điện thoại - Cho phép tiếp nhận bệnh nhân bằng cách quét QR CODE thẻ BHYT/ VNEID/ VSSID - Nhập thông tin phòng khám đăng kí khám - Kiểm tra loại hình tiếp nhận - Chọn loại đối tượng tiếp nhận và nhập đầy đủ thông tin cần thiết cho đối tượng tiếp nhận - Nhập thông tin BHYT và kiểm tra thông tuyến từ cổng - Nhập thông tin chuyển tuyến từ tuyến dưới để hoàn tất các thủ tục thanh toán BHYT - Hiện thị lịch sử khám bệnh để kiểm tra khi tiếp nhận - Thực hiện chọn loại khám theo yêu cầu của bệnh nhân, và điều hướng phòng khám giảm tải bệnh nhân - Lưu thông tin tiếp nhận của bệnh nhân - In phiếu đăng ký khám và số thứ tự hàng đợi trong phòng khám cho bệnh nhân - Nhập bệnh nhân mới - Chụp ảnh chân dung để lưu hình ảnh làm bằng chứng trên hệ thống - Thông tin chuyển tuyến để hoàn tất công tác chuyên môn trên báo cáo chuyển đến - Kiểm tra thông tin bệnh nhân từ danh sách hẹn khám - Xem lịch sử KCB
3	Quản lý thông tin chuyển tuyến	- Nhập thông tin chuyển tuyến - Chọn hoặc bỏ chọn các thông tin chuyển tuyến theo quy định - Lưu thông tin chuyển tuyến - Đóng giao diện nhập thông tin chuyển tuyến.

4	Nhập thông tin sinh tồn	- Nhập thông tin dấu hiệu sinh tồn - Tự động tính chỉ số BMI - Nhập thông tin tư vấn sản phụ khoa - Hiện thị danh sách lịch sử sản khoa. - Chọn và hiện thị thông tin lịch sử lên giao diện để kế thừa - Lưu thông tin dấu hiệu sinh tồn - Xóa thông tin dấu hiệu sinh tồn
5	In ấn	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế in hoặc in lại các giấy tờ theo quy định của bệnh viện tại chức năng tiếp nhận.
6	Chỉ định dịch vụ cận lâm sàng	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các gói dịch vụ như khám sức khỏe lái xe, đi làm ... theo yêu cầu của bệnh nhân
7	Chỉ định thu khác	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh cần thu thêm cho bệnh nhân như: sổ khám bệnh, vòng đeo tay.
8	Danh sách xét nghiệm	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
9	Danh sách chẩn đoán hình ảnh	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
10	Danh sách phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
11	Danh sách phiếu thu khác	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu, các dịch vụ thu khác đã chỉ định cho bệnh nhân trên hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ thu khác nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
12	Danh sách hẹn khám	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin hoặc danh sách hẹn khám của các bệnh nhân đã phát sinh lịch hẹn ở các lần đăng ký khám chữa bệnh trước đó.
13	Quản lý chụp ảnh bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể chụp ảnh, scan các ảnh giấy tờ của bệnh nhân để lưu trên hệ thống và có thể sử dụng để đối chiếu các lần khám sau

14	Cập nhật công khám/phòng khám	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể thay đổi công khám, phòng khám theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc điều chỉnh thông tin phòng khám để giảm tải cho các phòng khám.
15	Xóa bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xóa thông tin bệnh nhân đăng ký khám tại hệ thống khi có yêu cầu từ người bệnh khi chưa thực hiện khám tại các phòng khám.
16	Sinh số thứ tự ưu tiên	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tiếp đón sinh lại số khám tại hàng đợi khám bệnh cho bệnh nhân.
17	In lại phiếu	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận in lại phiếu đăng ký khám theo yêu cầu của bệnh nhân.
18	Kiểm tra lịch sử KCB từ cổng BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
19	Kiểm tra thẻ BH từ cổng BH trong giao diện tiếp nhận	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận lấy thông tin thẻ, thông tin hành chính của bệnh nhân từ cổng giám định BHXH dựa trên 3 tiêu chí: họ và tên, ngày tháng năm sinh và số thẻ hoặc mã số BHXH của người bệnh.
20	Chọn đối tượng bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xác định vào tiếp nhận đối tượng bệnh nhân theo phân vùng và thực hiện các phạm vi thanh toán viện phí ở các nghiệp vụ theo quy trình tiếp theo
21	Lịch sử khám chữa bệnh trong ngành	Liệt kê lịch sử khám chữa bệnh trong ngành của đối tượng bệnh nhân trong ngành VNPT.
IV	Quản lý khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú	
IV.1	Khám bệnh ngoại trú	
1	Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ ở các phòng khám kiểm tra và thăm khám cho bệnh nhân theo số thứ tự được sinh sau khi tiếp nhận vào phòng khám.
2	Bệnh án	- Hiện thị thông tin bệnh án chi tiết - Mở bệnh án - Đóng bệnh án - Đưa ra khỏi bệnh án - Chọn bệnh án - nhập thông tin bệnh án
3	Danh sách xét nghiệm	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xóa, hủy, in các phiếu tại chức năng.

4	Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
5	Danh sách phiếu phẫu thuật	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
6	Danh sách phiếu Thuốc	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được chỉ định trên hệ thống từ bác sĩ hoặc các bác sĩ khác ở khoa khám bệnh. ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
7	Danh sách vật tư	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được chỉ định trên hệ thống từ bác sĩ hoặc các bác sĩ khác ở khoa khám bệnh. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
8	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển người bệnh được chỉ định. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
9	Thông tin viện phí	Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin thanh toán, thông tin loại hình thanh toán, số tiền của bệnh nhân khi thực hiện khám chữa bệnh tại thời điểm kiểm tra.
10	Bắt đầu khám	Chức năng cho phép bác sĩ bấm chuyển trạng thái từ chờ khám sang đang khám để nhập thông tin khám bệnh cho bệnh nhân.
11	Khám bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin khám bệnh cho bệnh nhân, xem thông tin kết quả cận lâm sàng và thực hiện các xử trí theo nghiệp vụ khám chữa bệnh.
12	Hỏi bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin hỏi bệnh của bệnh nhân.
13	Chỉ định dịch vụ cận lâm sàng	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện chỉ định cls cho bệnh nhân. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu để kê nhanh cho các bệnh nhân tiếp theo - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu và In phiếu chỉ định
14	Tạo phiếu thuốc từ kho	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện kê thuốc điều trị cho bệnh nhân. - Thêm thuốc xuống lưới kê - Lưu đơn thuốc vào hệ thống - Chọn mẫu đơn thuốc để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Đóng giao diện tạo phiếu thuốc từ kho - Lưu mẫu phiếu để kê nhanh cho các lần tiếp theo

15	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng xuất thuốc từ trực khi khám cho bệnh nhân. - Thêm thuốc xuống lưới - Lưu đơn thuốc của bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu để kê thuốc kê đơn cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Kiểm tra thuốc còn sử dụng cho bệnh nhân - Kiểm tra thông tin dị ứng thuốc
16	Tạo phiếu vật tư từ kho	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê đơn vật tư cho bệnh nhân. - Thêm vật tư xuống lưới nhập - Lưu phiếu yêu cầu vật tư - Chọn mẫu phiếu vật tư để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân
17	Tạo phiếu vật tư từ tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng xuất vật tư trong tủ trực cho bệnh nhân. - Thêm vật tư xuống lưới nhập - Lưu phiếu xuất vật tư - Chọn mẫu phiếu vật tư để xuất nhanh cho bệnh nhân - Chọn phiếu vật tư cũ để kê nhanh cho bệnh nhân
18	Tạo đơn thuốc mua ngoài	Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn thuốc ngoài danh mục thuốc được cấp phát tại bệnh viện và in đơn cho bệnh nhân tự mua để kết hợp điều trị. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu đơn thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân
19	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị. - Thêm thuốc vật tư - Lưu đơn nhà thuốc cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Lưu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân
20	Tạo đơn không thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ tạo đơn thuốc không đơn cho bệnh nhân. - Lưu đơn thuốc không đơn - Hẹn tái khám
21	Tạo đơn thuốc đông y	Chức năng cho phép bác sĩ y học cổ truyền kê đơn thuốc đông y cho bệnh nhân. - Thêm thuốc đông y - Lưu đơn thuốc đông y - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân

22	Xử trí	Chức năng cho phép bác sĩ xử trí khám bệnh cho bệnh nhân khi thực hiện khám xong. - Xử trí khám bệnh - Lưu thông tin xử trí - In các mẫu phiếu theo xử trí
23	Xử trí chuyển viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng: - Chọn xử trí chuyển viện - Nhập thông tin trong giấy chuyển viện - Lưu thông tin chuyển viện - In phiếu chuyển viện
24	Xử trí nhập viện	Chức năng cho phép bác sĩ nhập bệnh nhân từ khám bệnh vào điều trị nội trú để theo dõi và điều trị bệnh cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng: - Chọn xử trí nhập viện - Chọn khoa nhập viện - In phiếu khám bệnh vào viện và các phiếu liên quan khi nhập viện
25	Xử trí điều trị ngoại trú	Chức năng cho phép bác sĩ nhập bệnh nhân từ khám bệnh vào điều trị ngoại trú theo dõi hàng ngày cho bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng: - Chọn xử trí điều trị ngoại trú - Chọn khoa điều trị ngoại trú - In phiếu khám bệnh vào viện
26	Xử trí tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng: - Chọn xử trí tử vong - Nhập thông tin tử vong - In biên bản kiểm điểm tử vong
27	Xử trí hẹn khám	Chức năng cho phép bác sĩ xử trí hẹn khám và in giấy hẹn khám cho bệnh nhân khám lại, giấy hẹn khám thay thế cho giấy chuyển viện theo quy định của BHYT. Chức năng bao gồm các tính năng: - Chọn xử trí hẹn khám - Nhập thông tin hẹn khám - In phiếu hẹn khám
28	Chuyển phòng khám	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện chuyển khám chuyên khoa cho bệnh nhân khám thêm.
29	Tai nạn thương tích	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích.
30	Phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chỉ định phiếu vận chuyển cho bệnh nhân chuyển viện bằng xe của viện hoặc xe xã hội hóa.

31	Đổi phòng khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi phòng khám của bệnh nhân theo yêu cầu hoặc phân tải bệnh nhân trên hệ thống.
32	Nghi BHXH	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu.
33	In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân.
34	Lịch sử khám / điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân đến khám tại bệnh viện và có tên trên phâm mềm.
35	Lịch sử theo đợt điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ thông tin liên quan tới bệnh án của bệnh nhân trong đợt khám và điều trị hiện tại.
36	Lịch sử công BH	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
37	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán....
38	Quản lý thông tin hành chính	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chỉnh sửa các thông tin liên quan tới bệnh nhân như họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ cá nhân, người giám hộ....
39	Đẩy đơn thuốc lên cổng	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, quản trị viên đồng bộ đơn thuốc của bệnh nhân lên cổng bán thuốc kê đơn theo quy định của bệnh viện và BHYT.
40	Quản lý gói khám chữa bệnh của bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gán gói khám bệnh, theo dõi sử dụng gói khám và chỉ định dịch vụ trong gói khám.
41	Quản lý bệnh nhân theo dõi phôi thai	Chức năng cho phép điều dưỡng chỉ định thông tin lưu trữ phôi thai cho bệnh nhân.
IV.2	Quản lý hành chính điều trị ngoại trú	
1	Quản lý màn hình danh sách bệnh nhân chờ	Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa.
2	Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được khám và điều trị tại khoa mình.
3	Thông tin hành chính	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân.
4	Danh sách công khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân.

5	Danh sách phiếu chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày.
6	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
7	Danh sách phiếu thu khác	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay...
8	Danh sách vật tư	Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
9	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.
10	Điều trị ngoại trú	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp nhận đợt điều trị mới của bệnh nhân khi xử trí của lần điều trị trước là kết thúc đợt khám.
11	Tạo phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu.
12	Tạo phiếu công khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công khám khi thực hiện thăm khám cho bệnh nhân theo quy định.
13	Tạo phiếu dịch vụ khác	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh như: vòng đeo tay, sổ khám... khi thực hiện thăm khám cho bệnh nhân theo quy định.
14	Tạo phiếu truyền máu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân.
15	Tạo phiếu vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho.
16	Tạo phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến.
17	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.
18	Chuyển bác sĩ điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa.
19	Lịch sử Bệnh Án	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại.
20	Lịch sử Bệnh Nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận.
21	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và

		điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán....
22	Kê ngày giường	Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành.
23	Kết thúc BA	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt khám và điều trị hiện tại theo chu kỳ quản lý của bệnh viện.
24	Mở bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện yêu cầu mở bệnh án khi đã kết thúc trước đó trong phạm vi xử lý cho phép.
25	Xem thông tin bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại thông tin hành chính của bệnh nhân.
26	Gọi lại bệnh nhân chuyên khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhằm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh.
27	Lịch sử cổng BHXH	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
28	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị.
29	In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân.
IV.3	Quản lý điều trị ngoại trú	
1	Quản lý hiển thị danh sách màn hình LCD	Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa.
2	Danh sách tờ điều trị	Chức năng cho phép các bác sĩ kiểm tra, điều chỉnh thông tin hoặc in thông tin tờ điều trị hàng ngày của bệnh nhân.
3	Danh sách phiếu xét nghiệm	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
4	Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
5	Danh sách phiếu phẫu thuật thủ thuật	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
6	Danh sách phiếu chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày.
7	Danh sách phiếu suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên khoa kiểm tra, in ấn và thực hiện thông tin trên các phiếu ăn của bệnh nhân.
8	Danh sách phiếu truyền dịch	Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân.
9	Danh sách phiếu hội chẩn	Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện kiểm tra thông

		tin các lần hội chẩn của bệnh nhân theo khoa và thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như: in phiếu, sửa phiếu hội chẩn...
10	Danh sách thuốc	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được lên y lệnh, xuất tử trực hoặc các thuốc đi kèm kê cho bệnh nhân hàng ngày. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
11	Danh sách vật tư	Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
12	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
13	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.
14	Danh sách phiếu phản ứng thuốc	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra, điều chỉnh thông tin phản ứng thuốc của bệnh nhân.
15	Bệnh án chung/ hỏi bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin hỏi bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân.
16	Bệnh án chung/ khám bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin khám bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân.
17	Nhập thông tin bệnh án chung	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại khoa thực hiện kiểm tra, chỉnh sửa thông tin bệnh án chung của bệnh nhân trong thăm khám ban đầu của bác sĩ.
18	Bệnh án điều trị Ngoại trú	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin và in mẫu hồ sơ bệnh án số hóa theo quy định.
19	Sơ kết điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo các phiếu sơ kết điều trị trong điều trị theo định kỳ của bệnh viện.
20	Tóm tắt bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHXH.
21	Tạo tờ điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ tạo tờ điều trị thăm khám hàng ngày và ra y lệnh cho bệnh nhân. - Nhập thông tin liệu pháp điều trị - Xóa phiếu điều trị - Sao chép tờ điều trị - Chỉ định Thuốc (gọi đến màn hình kê thuốc) - Chỉ định Dịch vụ (gọi đến màn hình chỉ định dịch vụ)
22	Tạo phiếu thử phản ứng thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin phản ứng thuốc cho bệnh nhân. - Cho phép chọn cập nhật phiếu - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu thử phản ứng thuốc
23	Tạo phiếu hội chẩn	Chức năng cho phép bác sĩ tạo biên bản hội chẩn khi có đột hội chẩn khoa hoặc hội chẩn bệnh viện để đánh giá

		tình trạng của bệnh nhân.
24	Tạo phiếu dị ứng thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin dị ứng thuốc, dị ứng hoạt chất của bệnh nhân.
25	Tạo phiếu suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh viện.
26	Tạo biên bản kiểm điểm tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại thông tin biên bản kiểm điểm tử vong khi có xử trí tử vong từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin.
27	Tạo phiếu khai thác tiền sử dị ứng	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận các thông tin tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân để đánh giá và lựa chọn thuốc trong y lệnh khi điều trị.
28	Tạo phiếu chỉ định dịch vụ	Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện chỉ định các dịch vụ cận lâm sàng dựa vào mô tả và thăm khám ban đầu của bệnh nhân để xác định bệnh khi có kết quả thực hiện. - Tạo lưu thông tin mẫu phiếu - Chọn phiếu mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Xóa dịch vụ trên lưới chỉ định - Chuyển loại thanh toán
29	Tạo phiếu thuốc từ kho	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân hàng ngày. - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc
30	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xuất thuốc từ tủ trực sử dụng cho bệnh - Thêm thuốc vào lưới nhập - Lưu y lệnh thuốc - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc mẫu cũ để kê nhanh cho bệnh nhân - Thuốc còn sử dụng khi kê cho bệnh nhân - Thông tin về dị ứng thuốc
31	Tạo phiếu trả thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả thuốc của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến.
32	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị.
33	Tạo phiếu vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho.
34	Tạo phiếu vật tư tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện xuất vật tư từ tủ trực để thực hiện tiêm truyền hoặc làm thủ thuật cho bệnh nhân.
35	Quản lý phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả vật tư của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến.

36	Tạo đơn thuốc mua ngoài	Chức năng cho phép các bác sĩ kê đơn thuốc mua ngoài cho bệnh nhân để phối hợp điều trị mà thuốc đó không có trong danh mục bệnh viện hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân.
37	Tạo phiếu hao phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê thuốc với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
38	Tạo phiếu VT hao phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê vật tư với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
39	Tạo đơn thuốc đông y	Chức năng cho phép bác sĩ y học cổ truyền kê đơn thuốc đông y cho bệnh nhân. - Thêm thuốc đông y - Lưu đơn thuốc đông y - Chọn đơn thuốc mẫu để kê nhanh cho bệnh nhân - Chọn đơn thuốc cũ để kê nhanh cho bệnh nhân
40	Lịch sử theo cổng BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
41	Khám chuyên khoa (nội viện)	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo đợt điều trị kết hợp của bệnh nhân trong điều trị giữa 2 khoa với nhau.
42	Kết thúc khám chuyên khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt điều trị kết hợp từ khoa khác chuyển đến để hoàn tất đợt điều trị kết hợp cho bệnh nhân.
43	Tra cứu khám chuyên khoa nội viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng của khoa tra cứu thông tin điều trị kết hợp của bệnh nhân.
44	Khám chuyên khoa phòng khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo yêu cầu khám ở các chuyên khoa khác trong nội viện khi cần thiết hoặc có yêu cầu của bệnh nhân trong quá trình điều trị.
45	Lịch sử khám chuyên khoa	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại lịch sử chuyển khám đi các chuyên khoa của bệnh nhân trong đợt điều trị hiện tại.
46	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán.
47	Quản lý tai nạn thương tích	- Chọn xử trí Tai nạn thương tích - Nhập thông tin tai nạn - In phiếu - Đóng
48	Lịch sử điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận.
49	Lịch sử bệnh án	-Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại.
50	Tai nạn thương tích	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích.
51	Quản lý thông tin lịch hẹn	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin lịch hẹn khám của bệnh nhân khi xử trí ra viện.

52	Nghỉ BHXH	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu.
53	Xử trí điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xử trí cho bệnh nhân: ra viện, bỏ về, tử vong, chuyển khoa, chuyển viện....
54	Xử trí chuyển viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho bệnh nhân.
55	Xử trí tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân.
56	In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân.
V	Quản lý dược (vật tư)	
1	Quản lý thuốc vật tư thầu	Chức năng cho phép kế toán dược, dược sĩ, thủ kho quản lý và kiểm tra thông tin thầu của đơn vị theo các quyết định trúng thầu. - Thêm mới quyết định thầu - Sửa quyết định thầu - Kiểm tra lịch sử thông tin thầu - Kết thúc quyết định thầu - Mở lại quyết định thầu đã kết thúc
2	Danh sách dự trù gọi thầu nzt	Chức năng cho phép kế toán dược, dược sĩ, thủ kho tạo thông tin gọi hàng nhà cung cấp, số lượng gọi hàng được tính dựa vào dữ liệu nhập xuất tồn theo khoảng thời gian được chọn. - Thêm mới phiếu dự trù - Sửa phiếu dự trù - In phiếu dự trù đã chọn
3	Duyệt danh sách dự trù gọi thầu	Chức năng cho phép kế toán dược, quản lý khoa dược, tài chính kế toán kiểm tra và duyệt phiếu dự trù gọi thầu từ nhà cung cấp khi có yêu cầu.
4	Nhập xuất thuốc từ nhà cung cấp	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho thực hiện nhập kho các thuốc từ nhà cung cấp theo đơn hàng cung ứng bằng hóa đơn đỏ. Chức năng khi nhập kho hoặc trả nhà cung cấp sẽ tự động tính số lượng tồn còn lại trong thầu đã nhập. - Nhập số lượng thuốc vào kho - Xuất trả theo lô nhập - Xuất trả thuốc theo lô đã nhập trước đó - Sửa thông tin phiếu nhập kho khi ở trạng thái chờ nhập kho - Bổ sung thêm thông tin thuốc, vật tư nhập kho - Huỷ trạng thái phiếu và xóa thông tin tồn kho khi đã nhập kho
5	Nhập xuất vật tư từ nhà cung cấp	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho thực hiện nhập kho các vật tư từ nhà cung cấp theo đơn hàng cung ứng bằng hóa đơn đỏ. Chức năng khi nhập kho hoặc trả nhà cung cấp sẽ tự động tính số lượng tồn còn lại trong thầu đã nhập- Nhập vật tư vào kho - Xuất trả theo lô đã nhập từ nhà cung cấp - Xuất trả các thuốc đã nhập từ nhà cung cấp - Sửa phiếu thuốc ở chính Sửa - Huỷ phiếu

6	Nhập xuất thuốc từ kho khác	Chức năng cho phép các thủ kho giữa các kho được liên kết với nhau thực hiện luân chuyển thuốc để phục vụ các nghiệp vụ khác nhau trên hệ thống. - Dự trữ thuốc từ kho khác - Hoàn trả lô các phiếu đã nhập - Hoàn trả thuốc đã nhập từ kho - Sửa phiếu ở trạng thái soạn thảo - In ấn các chứng từ nhập - xuất thuốc - Nhập thuốc kho - Xuất thuốc khỏi kho - Huỷ phiếu đã lập
7	Nhập xuất vật tư từ kho khác	Chức năng cho phép các thủ kho giữa các kho được liên kết với nhau thực hiện luân chuyển vật tư để phục vụ các nghiệp vụ khác nhau trên hệ thống. - Dự trữ vật tư từ kho đã chọn - Hoàn trả cả lô từ kho đã được dự trữ - Hoàn trả vật tư có trong kho đã dự trữ trước đây - Sửa phiếu đang ở trạng thái soạn thảo - In ấn phiếu dự trữ hoặc phiếu hoàn trả - Nhập kho các vật tư đã dự trữ - Xuất kho các vật tư tạo trong phiếu trả - Huỷ phiếu nhập hoặc phiếu trả để chuyển sang trạng thái soạn thảo trong phạm vi được phép xử lý
8	Xuất hủy thuốc	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các thuốc không đủ tiêu chuẩn ra khỏi hệ thống sau khi có hội đồng xuất hủy cho phép - Yêu cầu xuất hủy - In ấn các biên bản, phiếu xuất hủy - Xem phiếu nhập xuất
9	Xuất hủy vật tư	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các vật tư không đủ tiêu chuẩn ra khỏi hệ thống sau khi có hội đồng xuất hủy cho phép. - Yêu cầu xuất hủy - In ấn biên bản, phiếu xuất hủy phiếu vật tư - Xem phiếu nhập xuất
10	Xuất khác thuốc	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các thuốc xuất ra khỏi hệ thống để phục vụ các mục đích khác nhau như: xuất thuốc đi từ thiện, chỉ đạo tuyến, kiểm nghiệm....mà không phải xuất cho bệnh nhân. - Yêu cầu xuất khác - In ấn biên bản, phiếu xuất khác thuốc - Xem phiếu nhập xuất
11	Xuất khác vật tư	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện xử lý các vật tư xuất ra khỏi hệ thống để phục vụ các mục đích khác nhau như: xuất thuốc đi từ thiện, chỉ đạo tuyến, kiểm nghiệm....mà không phải xuất cho bệnh nhân. - Yêu cầu xuất khác - In ấn biên bản xuất khác, phiếu xuất vật tư - Xem phiếu nhập xuất

12	Nhập khác thuốc	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện nhập thuốc vào hệ thống để tái sử dụng. - Yêu cầu nhập khác - In ấn biên bản nhập thuốc, phiếu nhập thuốc - Xem phiếu nhập xuất
13	Nhập khác vật tư	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện nhập vật tư vào hệ thống để tái sử dụng. - Yêu cầu nhập khác - In ấn biên bản nhập vật tư, phiếu nhập vật tư - Xem phiếu nhập xuất
14	Nhập điều chuyển thuốc	Chức năng cho phép kế toán dược, thủ kho, quản lý khoa dược thực hiện nhập điều chuyển thuốc giữa các cơ sở. - Yêu cầu nhập - In ấn biên bản nhập vật tư, phiếu nhập - Xem phiếu nhập
15	Duyệt yêu cầu, hoàn trả thuốc cho kho khác	Chức năng cho phép các thủ kho nhìn thấy các phiếu dự trù hoặc phiếu hoàn trả từ các kho để duyệt điều chuyển, luân chuyển thuốc giữa các kho với nhau. - Duyệt phiếu dự trù hoặc phiếu hoàn trả từ kho thiết lập - Điều chỉnh số lượng dự trù hoặc hoàn trả trong phiếu - BS nợ thuốc thuốc hết - Gỡ duyệt các phiếu đã duyệt về trạng thái chờ duyệt và gỡ tồn kho - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu nhập xuất khi duyệt kho
16	Duyệt yêu cầu, hoàn trả vật tư cho kho khác	Chức năng cho phép các thủ kho nhìn thấy các phiếu dự trù hoặc phiếu hoàn trả từ các kho để duyệt điều chuyển, luân chuyển vật tư giữa các kho với nhau. - Duyệt dự trù hoặc phiếu hoàn trả từ kho thiết lập - Điều chỉnh số lượng dự trù hoặc hoàn trả trong phiếu - Gỡ duyệt các phiếu đã duyệt về trạng thái chờ duyệt và gỡ tồn kho - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu lĩnh, phiếu xuất kho
17	Duyệt bổ sung, hoàn trả thuốc tủ trực	- Duyệt bổ sung, hoàn trả thuốc tủ trực - Điều chỉnh thông tin, số lượng thuốc trong phiếu - Gỡ duyệt phiếu bổ sung, hoàn trả thuốc tủ trực - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu lĩnh bù, phiếu xuất kho
18	Duyệt bổ sung, hoàn trả vật tư tủ trực	Chức năng cho phép các thủ kho nhìn thấy các phiếu tổng hợp bù từ các khoa khi xuất cho bệnh nhân, phiếu bổ sung hoặc phiếu hoàn trả từ các tủ trực để duyệt điều chuyển, luân chuyển vật tư giữa kho và tủ trực cho khoa quản lý hoặc giữa các tủ trực với nhau. - Duyệt bổ sung, hoàn trả vật tư tủ trực - Điều chỉnh thông tin, số lượng vật tư trong phiếu - Gỡ duyệt phiếu bổ sung, hoàn trả vật tư tủ trực - Xem phiếu nhập xuất - In ấn phiếu lĩnh bù, phiếu xuất kho

19	Duyệt yêu cầu điều chỉnh kho thuốc	Chức năng cho phép quản lý kho được, thủ kho được phân công quản lý duyệt phiếu nhập hoặc phiếu xuất tương ứng để tăng tồn hoặc giảm tồn kho theo lý do nhập ở các chức năng: xuất khác, xuất hủy, nhập khác, nhập hủy, nhập bù, xuất thừa... - Duyệt phiếu theo nghiệp vụ yêu cầu - In phiếu xuất kho - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - Gỡ duyệt phiếu trả về trạng thái chờ nhập
20	Duyệt yêu cầu điều chỉnh kho vật tư	Chức năng cho phép quản lý kho được, thủ kho được phân công quản lý duyệt phiếu nhập hoặc phiếu xuất tương ứng để tăng tồn hoặc giảm tồn kho theo lý do nhập ở các chức năng: xuất khác, xuất hủy, nhập khác, nhập hủy, nhập bù, xuất thừa... - Duyệt phiếu theo nghiệp vụ yêu cầu - In phiếu nhập kho - Xem chi tiết các đầu mục trong phiếu nhập/ xuất - Gỡ duyệt phiếu trả về trạng thái phiếu
21	Duyệt yêu cầu, hoàn trả thuốc bệnh nhân	Chức năng cho phép thủ kho ngoại trú duyệt đơn thuốc của bệnh nhân khám bệnh hoặc điều trị ngoại trú theo xử trí cấp toa cho về của bác sĩ. - Duyệt đơn - Gỡ duyệt đơn - Xem phiếu nhập xuất - Xem đơn thuốc/ vật tư
22	Duyệt yêu cầu, hoàn trả vật tư bệnh nhân	Chức năng cho phép thủ kho ngoại trú duyệt đơn thuốc của bệnh nhân khám bệnh hoặc điều trị ngoại trú khi kê vật tư sử dụng cho bệnh nhân theo quy trình quản lý khám chữa bệnh tại viện. - Duyệt phiếu vật tư - Gỡ duyệt phiếu vật tư - Xem phiếu nhập xuất
23	Duyệt phiếu lĩnh, hoàn trả thuốc nội trú	Chức năng cho phép thủ kho của các kho nội trú duyệt phiếu thường quy hoặc phiếu trả thuốc thường quy của bệnh nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện theo yêu cầu từ khoa. - Duyệt phiếu lĩnh - Gỡ duyệt - Xem phiếu nhập xuất
24	Duyệt phiếu lĩnh, hoàn trả vật tư nội trú	Chức năng cho phép thủ kho của các kho vật tư duyệt phiếu thường quy hoặc phiếu trả vật tư thường quy của bệnh nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện theo yêu cầu từ khoa. - Duyệt phiếu lĩnh - Gỡ duyệt - Xem phiếu nhập xuất
25	Duyệt phát thuốc ngoại trú	Chức năng cho phép các thủ kho đánh dấu đơn thuốc đã được phát cho bệnh nhân. - Duyệt phát thuốc - Gỡ duyệt phát thuốc - In phiếu xuất kho
26	Duyệt phát thuốc nội trú	Chức năng cho phép các thủ kho đánh dấu các phiếu lĩnh, phiếu bù đã được phát cho khoa.

		- Duyệt phát thuốc - Gỡ duyệt phát thuốc - In phiếu lĩnh thuốc, phiếu xuất kho
27	Quản lý kiểm kê	Chức năng cho phép thủ kho, kế toán dược tạo ra các đợt kiểm kê theo định kỳ của bệnh viện. - Tạo mới kiểm kê - In mẫu Tổng hợp - In mẫu Tổng hợp 2 - In mẫu Thông tư 22 - Kiểm kê tủ trực
28	Tạo yêu cầu nhập bù thuốc	Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa dược nhập bù thuốc trong trường hợp thuốc trên phần mềm ít hơn số lượng thuốc ngoài thực tế khi kiểm kê.
29	Nhập bù vật tư	Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa vật tư nhập bù vật tư trong trường hợp vật tư trên phần mềm ít hơn số lượng vật tư ngoài thực tế khi kiểm kê.
30	Xuất thừa thuốc	Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa dược xuất các thuốc thừa trong trường hợp thuốc trên phần mềm nhiều hơn số lượng thuốc ngoài thực tế khi kiểm kê.
31	Xuất thừa vật tư	Chức năng cho phép các thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa vật tư xuất các vật tư thừa trong trường hợp vật tư trên phần mềm nhiều hơn số lượng vật tư ngoài thực tế khi kiểm kê.
32	Khóa lô thuốc	Chức năng cho phép thủ kho, kế toán dược, nhân viên khoa dược vào khóa 1 lô thuốc đang lưu hành tại viện nếu lô đó có vấn đề, khi khóa các khoa phòng không được lĩnh cho bệnh nhân nhằm đảm bảo số lượng của lô thuốc ấy được giữ nguyên cho tới khi có quyết định từ lãnh đạo viện.
33	Tra cứu phiếu nhập xuất, đơn thuốc, phiếu lĩnh	Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược... Tra cứu thông tin phiếu nhập xuất theo mã đơn thuốc, phiếu lĩnh, phiếu nhập xuất giữa các kho.
34	Khóa danh sách kho	Chức năng cho phép quản trị viên, thủ kho, kế toán dược, nhân viên kho dược... vào khóa một kho để không thực hiện luân chuyển thuốc giữa các kho hoặc xuất thuốc cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
35	Import danh mục thuốc vật tư	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện tạo danh mục thuốc vật tư trên hệ thống theo định dạng của phần mềm.
36	Import tồn đầu kỳ	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện import thuốc vật tư vào các kho khi khởi tạo hệ thống hoặc khởi tạo kho mới.
37	Import tồn đầu kỳ vào nhà thuốc bệnh viện	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên bệnh viện thực hiện import thuốc vật tư vào các kho khi khởi tạo hệ thống hoặc khởi tạo kho mới.
38	Tra cứu thuốc vật tư tồn kho	Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược, nhân viên bệnh viện vào kiểm tra số lượng tồn thuốc, vật tư, hóa chất trong kho. Chi tiết như số lô, hạn dùng, thầu.... của từng thuốc trong các

		kho của viện.
39	Tra cứu thuốc vật tư tồn kho trực	Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược, nhân viên bệnh viện vào kiểm tra số lượng tồn thuốc, vật tư, hóa chất trong kho trực. Chi tiết như số lô, hạn dùng, thầu.... của từng thuốc trong các kho của viện.
40	Tra cứu thuốc vật tư tồn tủ trực	Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược, nhân viên bệnh viện vào kiểm tra số lượng tồn thuốc, vật tư, hóa chất trong tủ trực. Chi tiết như số lô, hạn dùng, thầu.... của từng thuốc trong các kho của viện.
41	Tra cứu xuất nhập tồn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược... kiểm tra và xuất các mẫu báo cáo nhập xuất tồn theo phạm vi của từng kho tra cứu.
42	Tra cứu thẻ kho	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, thủ kho, kế toán dược... kiểm tra và xuất các mẫu báo cáo thẻ kho của từng thuốc, vật tư, hóa chất phạm vi của từng kho tra cứu.
VI	Quản lý viện phí và thanh toán BHYT	
1	Thu viện phí/Thanh toán	Chức năng cho phép kế toán bệnh viện thực hiện kiểm tra, thu phí chi phí khám chữa bệnh của bệnh nhân theo quy trình khám chữa bệnh tại bệnh viện. - Thêm thanh toán các chi phí theo phạm vi - Lưu thông tin chứng từ thanh toán - Hủy bỏ thanh toán - In hóa đơn, biên lai - Hủy phiếu thu, hóa đơn thanh toán - Duyệt kế toán để hoàn tất hồ sơ - In bảng kê chi phí khám chữa bệnh - Chỉ định dịch vụ thu khác tại thu ngân - Nhập thông tin trốn viện của bệnh nhân - Xóa dịch vụ khỏi hóa đơn thanh toán - Hủy dịch vụ không thực hiện và không thanh toán - Nhập miễn giảm cho dịch vụ
2	Thu viện phí/Trốn viện	Chức năng cho phép kế toán bệnh viện đánh dấu bệnh nhân trốn viện và đưa vào sổ trốn viện của bệnh viện, khi bệnh nhân tới khám sẽ cảnh báo.
3	Thu viện phí/Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép kế toán bệnh viện tìm kiếm bệnh nhân để kiểm tra, thực hiện các nghiệp vụ liên quan tới bệnh nhân.
4	Thu viện phí/Danh sách phiếu thu	Chức năng cho phép kế toán của bệnh viện kiểm tra lại các phiếu thu của bệnh nhân và thực hiện các nghiệp vụ liên quan.
5	Thu tiền bán thuốc	Chức năng cho phép nhân viên kế toán, nhân viên quầy thuốc thực hiện thu tiền bán thuốc cho các bệnh nhân tại nhà thuốc.
6	Quản lý số phiếu thu, hóa đơn	Chức năng cho phép quản trị viên, kế toán thực hiện khai báo các sổ thu tương ứng theo nghiệp vụ được phân công trên hệ thống. - Thêm mới một sổ thu hóa đơn mới - Sửa sổ thu hóa đơn trong phạm vi cho phép - Xóa sổ thu hóa đơn trong phạm vi cho phép

		- Lưu thông tin khi sửa hoặc tạo mới sổ thu hóa đơn - Hủy giao diện sổ thu, hóa đơn - Kết chuyển tổng tiền theo phiếu thu theo ngày
7	Danh sách phiếu thu	Chức năng hiển thị các phiếu thu, hóa đơn theo nhân viên, theo phòng được phân quyền trên hệ thống. - Kết chuyển các chứng từ để chốt sổ - Khóa chứng từ để không tác động vào hủy phiếu hoặc không phục - Gỡ khóa để thực hiện các thao tác nghiệp vụ trên hệ thống - In phiếu nộp cho thủ quỹ - Xuất xml hóa đơn điện tử theo định dạng được cấu hình - Gửi hóa đơn điện tử theo danh sách hóa đơn được chọn
8	Tích hợp thanh toán viện phí điện tử với ngân hàng theo các hình thức QRCODE, POS	Tích hợp thanh toán viện phí điện tử với ngân hàng theo các hình thức QRCODE, POS
9	Miễn giảm cho bệnh nhân (miễn giảm thủ cộng, miễn giảm theo chính sách, miễn giảm theo chế độ trong ngành)	Chức năng cho phép người dùng thực hiện miễn giảm cho bệnh nhân (miễn giảm thủ cộng, miễn giảm theo chính sách, miễn giảm theo chế độ trong ngành)
VII	Kết nối với BHXH thanh quyết toán BHYT (tập tin XML)	
1	Duyệt BHYT 4210, 130	Chức năng cho phép kế toán, nhân viên kế hoạch tổng hợp, người được phân công duyệt BHYT cho bệnh nhân để tổng hợp xml gửi lên công BHXH.
2	Xuất file bảo hiểm (4210, 130)	Chức năng cho phép kế toán, kế hoạch tổng hợp hoặc nhân viên được phân công thực hiện xuất file xml, xuất các file báo cáo 79, 80, 19, 20, 21 trên hệ thống để thực hiện gửi hoặc lưu thông tin. - Xuất XML - Xuất XML không mã khóa - Xuất XML danh sách bệnh nhân - Xuất XML danh sách bệnh nhân không mã hóa - Báo cáo 19 - Báo cáo 20 - Báo cáo 21 - Báo cáo 79_80 - Đa tuyến - Chi tiết 79_80 - Chi tiết DV_TVT
3	Gửi bảo hiểm theo danh sách 4210	Chức năng cho phép quản trị viên, kế toán, kế hoạch tổng hợp, người được phân công thực hiện vào kiểm tra và gửi BHYT lên công bhyt theo danh sách đã duyệt.
4	Khóa số liệu (4210)	Chức năng cho phép quản trị viên, kế toán, kế hoạch tổng hợp thực hiện khóa các thông tin hồ sơ XML để tránh trường hợp gỡ bỏ hồ sơ để sửa, hoặc mở để sửa khi có sai sót.
5	Chuyển thông tin bảo hiểm/ Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép kế toán, kế hoạch, điều dưỡng, bác sĩ, quản trị viên, nhân viên được phân quyền chuyển đổi

		tượng của bệnh nhân trong viện.
6	Chuyển thông tin bảo hiểm/ Chuyển đối tượng	Chức năng cho phép kế toán, kế hoạch, điều dưỡng, bác sĩ, quản trị viên, nhân viên được phân quyền chuyển đối tượng của bệnh nhân trong viện.
VIII	Quản lý chỉ định lâm sàng, cận lâm sàng	
1	Chỉ định dịch vụ xét nghiệm	Chức năng cho phép bác sĩ chỉ định thông tin các dịch vụ xét nghiệm cần phải kiểm tra các chỉ số xét nghiệm để xác định bệnh cho bệnh nhân.
2	Chỉ định dịch vụ chẩn đoán hình ảnh	Chức năng cho phép bác sĩ chỉ định thông tin các dịch vụ chẩn đoán hình ảnh cần phải kiểm tra các thông tin dưới dạng hình ảnh để xác định bệnh cho bệnh nhân.
3	Chỉ định dịch vụ phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ chỉ định thông tin các dịch vụ phẫu thuật thủ thuật cần phải kiểm tra hoặc can thiệp vào quá trình khám chữa bệnh cho bệnh nhân để xác định bệnh, điều trị bệnh cho bệnh nhân.
IX	Quản lý kết quả cận lâm sàng	
1	Quản lý bệnh phẩm	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện theo dõi, quản lý thông tin bệnh phẩm của toàn viện gửi về thực hiện trên hệ thống.
2	Lấy mẫu bệnh phẩm	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện tiếp nhận mẫu của bệnh nhân để thực hiện trả kết quả hoặc thực hiện tiếp quy trình chạy mẫu từ máy ở quy trình tiếp theo.
3	Trả kết quả bệnh phẩm	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện kiểm tra thực hiện nhập kết quả từ các bệnh phẩm của bệnh nhân. Chức năng gồm các tính năng sau - Cập nhật barcode - In barcode - Cập barcode và tiếp nhận bệnh phẩm - Đóng giao diện trả kết quả - Lưu kết quả - Hủy kết quả - Lưu mẫu để thực hiện thao tác nhanh cho các bệnh nhân sau - Chọn mẫu để thực hiện nhanh kết quả của bệnh nhân - Hẹn trả kết quả - In phiếu kết quả
4	Xuất thuốc - vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện xuất các vật tư tiêu hao trong lấy mẫu và thực hiện mẫu kết quả đã chọn.
5	Quản lý phụ cấp phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực ghi nhận thông tin người thực hiện để ghi nhận phụ cấp phẫu thuật thủ thuật
6	Quản lý sửa phòng thực hiện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện điều chuyển, phân phòng thực hiện các bệnh phẩm của bệnh nhân khi thực hiện.
7	Xuất gói thuốc, hóa chất tự động theo dịch vụ	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện theo dõi, quản lý thông tin bệnh phẩm của toàn viện gửi về thực hiện trên hệ thống.
X	Quản lý điều trị nội trú	

X.1	Quản lý hành chính nội trú	
1	Danh sách bệnh nhân chờ tiếp nhận	Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa.
2	Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình.
3	Thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân.
4	Danh sách suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên khoa được phân quyền kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các suất ăn của bệnh nhân được chỉ định hàng ngày.
5	Danh sách ngày giường	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên trong khoa kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các phiếu chỉ định ngày giường thanh toán cho bệnh nhân.
6	Danh sách công khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân.
7	Danh sách phiếu chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày.
8	Danh sách phiếu truyền dịch	Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân.
9	Danh sách phiếu thu khác	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay...
10	Danh sách vật tư	Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xóa, hủy, in các phiếu tại chức năng.
11	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
12	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.
13	Hiển thị thông tin chi tiết viện phí	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê cho bệnh nhân.
14	Tạo phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu.
15	Tạo phiếu công khám.	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công khám, công hội chẩn khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định.
16	Tạo phiếu dịch vụ khác.	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh như: vòng đeo tay, sổ khám... khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định.
17	Tạo phiếu chăm sóc cấp I	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận mẫu phiếu chăm sóc cấp I cho bệnh nhân trong quá trình chăm sóc.

18	Tạo phiếu chăm sóc cấp II, III	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận mẫu phiếu chăm sóc cấp II, III cho bệnh nhân trong quá trình chăm sóc.
19	Tạo phiếu truyền dịch	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận thông tin các lần truyền dịch cho bệnh nhân trong quá trình truyền dịch.
20	Tạo phiếu truyền máu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân.
21	Tạo phiếu vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.
22	Tạo phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến.
23	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.
24	Theo dõi chức năng sống	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận các chỉ số sinh tồn của bệnh nhân hiển thị và in dưới dạng biểu đồ.
25	Tóm tắt hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHXH.
26	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ khám thai	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi khám thai cho bệnh nhân.
27	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ CS SKSS	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi khám sức khỏe sinh sản cho bệnh nhân.
28	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ khám phụ khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi khám phụ khoa cho bệnh nhân.
29	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ đẻ	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi theo dõi sổ đẻ cho bệnh nhân.
30	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ đặt vòng	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi đặt vòng cho bệnh nhân.
31	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ nạo phá thai	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi nạo phá thai cho bệnh nhân.
32	Tạo phiếu khám sinh sản/ Sổ khám sản	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá nhập thông tin các chỉ số khi khám sản cho bệnh nhân.
33	Cấp giấy chứng sinh	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện.
34	Tạo phiếu truyền máu hòa hợp	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện kết quả phản ứng chéo giữa bệnh nhân với túi máu được duyệt cấp.
35	Chuyển phòng cho bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ thực hiện chuyển đổi phòng bệnh nhân đang điều trị sang một phòng khác trong khoa.
36	Chuyển bác sĩ điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa.
37	Lịch sử Bệnh Án	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử

		khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại.
38	Lịch sử điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận.
39	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán....
40	Thông tin viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá kiểm tra thông tin các mã thanh toán viện phí của bệnh nhân trong một đợt khám chữa bệnh.
41	Lập phiếu tạm ứng	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá lập đề nghị phiếu tạm ứng cho bệnh nhân đi đóng thêm tạm ứng trong quá trình khám và điều trị.
42	Kê ngày giường	Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành.
43	Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhầm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh.
44	Lịch sử công BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ công giám định BHXH.
45	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị.
46	Kết thúc BA	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện kết thúc bệnh án khi hoàn tất hồ sơ và có xử trí ra viện tại khoa.
47	Mở BA	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện mở bệnh án đã kết thúc khi có xử trí ra viện tại khoa của mình.
48	In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân.
X.2 Quản lý điều trị nội trú		
1	Quản lý hiển thị danh sách màn hình LCD	Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa.
2	Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình.
3	Thông tin hành chính	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân.
4	Danh sách tờ điều trị	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
5	Danh sách phiếu xét nghiệm	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.

6	Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
7	Danh sách phiếu phẫu thuật thủ thuật	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
8	Quản lý phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, kỹ thuật viên thực hiện phẫu thuật thủ thuật ngay tại danh sách phiếu tại màn hình điều trị nội trú khi thực hiện tại khoa. Chức năng cho phép xác định loại PT, chỉ định phụ thu, kê thuốc đi kèm...
9	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật tường trình phẫu thuật thủ thuật khi thực hiện phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân.
10	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Thuốc, vật tư đi kèm	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện ghi nhận các phiếu đi kèm trong cơ cấu giá dịch vụ và các thuốc, vật tư đi kèm theo gói để thanh toán theo gói kỹ thuật cao.
11	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Loại phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện và xác định các dịch vụ kỹ thuật trong cùng một ekip mổ xác định đâu là phẫu thuật thủ thuật chính đâu là phẫu thuật thủ thuật đi kèm... để cập nhật tỷ lệ thanh toán theo quy định.
12	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu liên quan tới phẫu thuật thủ thuật.
13	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Tạo phiếu phụ thu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chỉ định phiếu phụ thu như công thuê bác sĩ ngoài, ekip thực hiện bên ngoài thực hiệnk phẫu thuật thủ thuật.
14	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Danh sách phiếu phụ thu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kiểm tra danh sách các phiếu phụ thu đã chỉ định cho bệnh nhân.
15	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Chứng nhận phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tạo phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân.
16	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Phiếu đếm Gạc, dụng cụ	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện in các vật tư đi kèm trong ekip.
17	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đánh giá bảng kiểm an toàn trong phẫu thuật thủ thuật.
18	Danh sách phiếu chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày.
19	Danh sách phiếu suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên khoa kiểm tra, in ấn và thực hiện thông tin trên các phiếu ăn của bệnh nhân.
20	Danh sách phiếu truyền dịch	Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân
21	Danh sách phiếu hội chẩn	Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện kiểm tra thông tin các lần hội chẩn của bệnh nhân theo khoa và thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như: in phiếu, sửa phiếu hội chẩn...

22	Danh sách thuốc	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được lên y lệnh, xuất tử trực hoặc các thuốc đi kèm kê cho bệnh nhân hàng ngày. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
23	Danh sách vật tư	Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
24	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
25	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.
26	Danh sách phiếu phản ứng thuốc	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra, điều chỉnh thông tin phản ứng thuốc của bệnh nhân.
27	Hiện thị thông tin chi tiết viện phí	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê cho bệnh nhân.
28	Bệnh án chung/ hỏi bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin hỏi bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân.
29	Bệnh án chung/ khám bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin khám bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân.
30	Bệnh án chi tiết/ Hỏi khám bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin từ hỏi bệnh của mẫu bệnh án chi tiết.
31	Bệnh án chi tiết/ Tổng kết hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin từ tổng kết bệnh án của mẫu bệnh án chi tiết.
32	Bệnh án chi tiết/ Thông tin bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin bệnh nhân.
33	Sơ kết điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo các phiếu sơ kết điều trị trong điều trị theo định kỳ của bệnh viện.
34	Tóm tắt bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHXH.
35	Tạo tờ điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ tạo tờ điều trị thăm khám hàng ngày và ra y lệnh cho bệnh nhân
36	Tạo phiếu thử phản ứng thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin phản ứng thuốc cho bệnh nhân
37	Tạo phiếu hội chẩn	Chức năng cho phép bác sĩ tạo biên bản hội chẩn khi có đột hội chẩn khoa hoặc hội chẩn bệnh viện để đánh giá tình trạng của bệnh nhân.
38	Tạo phiếu dị ứng thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin dị ứng thuốc, dị ứng hoạt chất của bệnh nhân.
39	Tạo phiếu suất ăn	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá và nhân viên khoa lên suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc bệnh viện.
40	Tạo hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo phiếu hội chẩn lãnh đạo khi sử dụng hoạt chất có dấu sao theo quy định

		của BHYT.
41	Chuyển viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại phiếu chuyển viện khi có xử trí chuyển viện từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin.
42	Tạo phiếu khai thác tiền sử dị ứng	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận các thông tin tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân để đánh giá và lựa chọn thuốc trong y lệnh khi điều trị.
43	Thông tin tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, hội đồng y khoa ghi nhận thông tin lúc tử vong của bệnh nhân.
44	Tạo phiếu chỉ định dịch vụ	Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện chỉ định các dịch vụ cận lâm sàng dựa vào mô tả và thăm khám ban đầu của bệnh nhân để xác định bệnh khi có kết quả thực hiện.
45	Tạo phiếu thuốc từ kho	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân hàng ngày.
46	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xuất thuốc từ tủ trực sử dụng cho bệnh nhân trong trường hợp phải sử dụng gấp như cấp cứu....
47	Tạo phiếu trả thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả thuốc của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến.
48	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị.
49	Tạo phiếu vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho.
50	Tạo phiếu vật tư tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện xuất vật tư từ tủ trực để thực hiện tiêm truyền hoặc làm thủ thuật cho bệnh nhân.
51	Quản lý phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả vật tư của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến.
52	Tạo đơn thuốc mua ngoài	Chức năng cho phép các bác sĩ kê đơn thuốc mua ngoài cho bệnh nhân để phối hợp điều trị mà thuốc đó không có trong danh mục bệnh viện hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân.
53	Tạo phiếu hao phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê thuốc với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
54	Tạo phiếu VT hao phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê vật tư với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
55	Tạo đơn thuốc đông y	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh thuốc đông y cho bệnh nhân hàng ngày.
56	Tạo đơn thuốc ra viện	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân ra viện và in đơn thuốc ra viện cho bệnh nhân về nhà sử dụng.
57	Tạo đơn thuốc đông y ra viện	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh thuốc đông y ra viện và in mẫu đơn thuốc đông y cho bệnh nhân về nhà sử dụng.

58	Tạo đơn vật tư ra viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư và đơn hướng dẫn bệnh nhân về nhà sử dụng.
59	Lịch sử theo cổng BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
60	Khám chuyên khoa (nội viện)	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo đợt điều trị kết hợp của bệnh nhân trong điều trị giữa 2 khoa với nhau.
61	Kết thúc khám chuyên khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt điều trị kết hợp từ khoa khác chuyển đến để hoàn tất đợt điều trị kết hợp cho bệnh nhân.
62	Tra cứu khám chuyên khoa nội viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng của khoa tra cứu thông tin điều trị kết hợp của bệnh nhân.
63	Khám chuyên khoa phòng khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tạo yêu cầu khám ở các chuyên khoa khác trong nội viện khi cần thiết hoặc có yêu cầu của bệnh nhân trong quá trình điều trị.
64	Lịch sử khám chuyên khoa	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại lịch sử chuyển khám đi các chuyên khoa của bệnh nhân trong đợt điều trị hiện tại.
65	Lịch sử điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận.
66	Lịch sử bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại.
67	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán....
68	Tai nạn thương tích	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích.
69	Quản lý thông tin lịch hẹn	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin lịch hẹn khám của bệnh nhân khi xử trí ra viện.
70	Cấp giấy chứng sinh	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện.
71	Nghi BHXH	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu.
72	Phiếu gây mê hồi sức	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin khi gây mê cho bệnh nhân và in phiếu theo quy định.
73	Nghỉ dưỡng thai	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá ghi nhận thông tin nghỉ dưỡng thai cho bệnh nhân, thông tin sẽ được tổng hợp và gửi lên cổng BHXH.
74	Xử trí điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xử trí cho bệnh nhân: ra viện, bỏ về, tử vong, chuyển khoa, chuyển viện....
75	Xử trí chuyển viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho bệnh nhân.
76	Xử trí tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân.

77	In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân.
X.3	Quản lý thuốc vật tư khoa điều trị	
1	Quản lý phiếu lĩnh thuốc	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh thuốc theo y lệnh của bác sĩ để cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày.
2	Quản lý phiếu lĩnh vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh vật tư theo y phiếu xuất của bác sĩ hoặc điều dưỡng sử dụng cho bệnh nhân điều trị hàng ngày.
3	Quản lý phiếu lĩnh thuốc bù tủ trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các thuốc đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng.
4	Quản lý phiếu lĩnh vật tư bù tủ trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các vật tư đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng.
5	Tổng hợp phiếu trả thuốc	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến.
6	Tổng hợp phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả vật tư đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến.
7	Tổng hợp phiếu trả thuốc tủ trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ tủ trực nhưng đã có phiếu bù cho tủ trực của khoa.
8	Tổng hợp phiếu trả vật tư tủ trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả vật tư đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ tủ trực nhưng đã có phiếu bù cho tủ trực của khoa.
9	Bổ sung, hoàn trả thuốc tủ trực	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tủ trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, thuốc không thể chia lẻ, thuốc hết cần bổ sung thuốc khác...
10	Bổ sung, hoàn trả vật tư tủ trực	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tủ trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, vật tư không thể chia lẻ, vật tư hết cần bổ sung vật tư khác...
XI	Quản lý phòng bệnh, giường bệnh	
1	Quản lý giường	Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên khoa phòng quản lý thông tin phòng giường của khoa.
2	Thêm giường	Chức năng cho phép quản trị viên, bác sĩ, điều dưỡng...
3	Xếp giường cho bệnh nhân.	Chức năng cho phép điều dưỡng, hành chính khoa thực hiện xếp giường cho bệnh nhân khi nhập viện, điều trị ngoại trú.
4	Chuyển phòng cho bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện điều chuyển giường bệnh, phòng bệnh cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
5	Kê tiền giường	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng bệnh viện thực hiện kê giường theo hạng mục điều trị cho bệnh nhân để

		thực hiện thanh toán.
6	Kê giường	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng bệnh viện thực hiện kê giường theo hạng mục điều trị cho bệnh nhân để thực hiện thanh toán.
XII	Quản lý suất ăn cho bệnh nhân	
1	Danh mục Suất ăn	Chức năng cho phép quản trị viên, nhân viên được phân quyền quản lý, thay đổi thông tin danh mục suất ăn theo danh mục được ban hành tại viện.
2	Tạo phiếu suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh viện.
3	Dánh sách suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra danh sách suất ăn đã lên cho bệnh nhân và điều chỉnh suất ăn của bệnh nhân trong phạm vi cho phép.
4	Tổng hợp suất ăn	Chức năng cho phép điều dưỡng ở các khoa thực hiện tổng hợp danh sách suất ăn của khoa/ phòng mình gửi khoa dinh dưỡng hoặc nhà ăn.
5	Duyệt phiếu suất ăn	Chức năng cho phép khoa dinh dưỡng, nhà ăn kiểm tra thông tin các suất ăn từ các khoa phòng, thực hiện lên thực đơn tương ứng và tính tiền cho bệnh nhân trên thông tin điều trị.
6	Nhà ăn	Chức năng cho phép nhà ăn quản lý thông tin các suất ăn được gửi từ các khoa phòng và chuẩn bị các suất ăn phát lại cho khoa phòng theo phiếu tổng hợp.
XIII	Báo cáo thống kê	
XIII.1	Phiếu in	
1	Giấy ra viện	
2	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	
3	Giấy chứng nhận phẫu thuật	
4	Giấy khám/ chữa bệnh theo yêu cầu	
5	Phiếu khám chuyên khoa	
6	Phiếu gây mê hồi sức	
7	Phiếu phẫu thuật/ thủ thuật	
8	Phiếu theo dõi truyền dịch	
9	Phiếu chiếu/ chụp X-quang	
10	Phiếu chụp cắt lớp vi tính	
11	Phiếu chụp cộng hưởng từ	
12	Phiếu siêu âm	
13	Phiếu điện tim	
14	Phiếu điện não	
15	Phiếu nội soi	
16	Phiếu đo chức năng hô hấp	
17	Phiếu xét nghiệm	
18	Phiếu xét nghiệm Huyết học	
19	Phiếu xét nghiệm huyết - tủy đồ	

20	Phiếu xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu	
21	Phiếu xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương	
22	Phiếu xét nghiệm nước dịch	
23	Phiếu xét nghiệm hoá sinh máu	
24	Phiếu xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò	
25	Phiếu xét nghiệm vi sinh	
26	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết	
27	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh khám nghiệm tử thi	
28	Trích biên bản hội chẩn	
29	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	
30	Phiếu khám bệnh vào viện (chung)	
31	Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc	
32	Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu	
33	Phiếu phẫu thuật Glacom	
34	Phiếu phẫu thuật lác	
35	Phiếu phẫu thuật túi lệ	
36	Phiếu phẫu thuật Sụp mí	
37	Phiếu phẫu thuật mộng	
38	Phiếu phẫu thuật Thể thủy tinh	
39	Phiếu phẫu thuật Sapejko	
40	Phiếu theo dõi điều trị	
41	Phiếu chăm sóc cấp 1	
42	Phiếu chăm sóc cấp 2	
43	Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	
44	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	
45	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	
46	Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực	
47	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ)	
48	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)	

49	Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
50	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	
51	Biên bản kiểm thảo tử vong	
52	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị	
53	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị	
54	Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh	
55	Phiếu khám thai	
56	Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	
57	Giấy đề nghị cung cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án/tài liệu liên quan	
58	Bệnh án Nội khoa	
59	Bệnh án Nhi khoa	
60	Bệnh án Sản khoa	
61	Bệnh án Ngoại khoa	
62	Bệnh án Phụ khoa	
63	Bệnh án Truyền nhiễm	
64	Bệnh án Sơ Sinh	
65	Bệnh án Tâm Thần	
66	Bệnh án Da Liễu	
67	Bệnh án Phục hồi chức năng	
68	Bệnh án Phục hồi chức năng nhi	
69	Bệnh án ngoại trú Phục hồi chức năng	
70	Bệnh án Huyết học - Truyền máu	
71	Bệnh án Bỏng	
72	Bệnh án Ung Bướu	
73	Bệnh án RHM	
74	Bệnh án TMH	
75	Bệnh án Ngoại trú	
76	Bệnh án Ngoại trú RHM	
77	Bệnh án YHCT Ngoại trú	
78	Bệnh án YHCT Nội trú	
79	Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền	
80	Bệnh án Mắt (chấn thương)	
81	Bệnh án Mắt (Bán phần trước)	
82	Bệnh án Mắt (Đáy mắt)	
83	Bệnh án Mắt (Glacom)	

84	Bệnh án Mắt (Lác)	
85	Bệnh án Mắt trẻ em	
86	Giấy ra viện	
87	Giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	
88	Giấy hẹn khám	
89	Giấy thử phản ứng thuốc	
90	Phiếu theo dõi dị ứng thuốc	
91	Giấy chứng nhận tai nạn thương tích	
92	Phiếu theo dõi chức năng sống	
93	Phiếu lĩnh và phát máu	
94	Phiếu truyền máu	
95	Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị	
96	Giấy chứng sinh	
97	Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội	
98	Phiếu lĩnh thuốc	
99	Phiếu lĩnh hóa chất	
100	Phiếu lĩnh vật tư y tế tiêu hao	
101	Thẻ kho	
102	Phiếu trả lại thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao	
103	Thống kê 15 ngày sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao	
104	Phiếu công khai thuốc	
105	Phiếu công khai dịch vụ khám, chữa bệnh nội trú	
106	Biên bản kiểm kê thuốc	
107	Biên bản kiểm kê hóa chất	
108	Biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao	
109	Biên bản xác nhận thuốc/hóa chất/vật tư y tế mất/hỏng/vỡ	
110	Biên bản thanh lý thuốc, hoạt chất, vật tư y tế tiêu hao	
111	Phiếu chuyển thực hiện dịch vụ cận lâm sàng	
112	Phiếu duyệt mổ	
113	Phiếu duyệt mổ cấp cứu	
114	Phiếu duyệt mổ thủ thuật	
115	Phiếu duyệt mổ không gây mê	
116	Phiếu duyệt mổ ngoài giờ	
117	Bản cam kết	

118	Bản cam kết điều trị (Bệnh nhân có thẻ BHYT ngoài các đơn vị thuộc Tập Đoàn BCVT Việt Nam)	
119	Phiếu khai thác tiền sử dị ứng đối với người bệnh	
120	Giấy cam kết xét nghiệm beta HCG	
121	Bảng khai thác tiền sử người chụp cộng hưởng từ	
122	Phiếu khai thác tiền sử dị ứng đối với người bệnh	
123	Phiếu thủ thuật	
124	Bảng kê chi phí khám chữa bệnh 6556	
125	Bảng kê chi phí VIP	
126	Bảng kê BHYT	
127	Bảng kê bệnh nhân cùng chi trả BHYT	
128	Bảng kê bệnh nhân tự trả viện phí	
129	Phiếu khám chuyên khoa	
130	Bảng tổng hợp tiền ăn	
131	Giấy cam kết nội soi	
132	Phiếu theo dõi và chăm sóc cấp 1 chung các khoa	
133	Phiếu theo dõi và chăm sóc cấp 1 đối với khoa Sản	
134	Phiếu theo dõi và chăm sóc cấp 2-3 chung các khoa	
135	Phiếu theo dõi và chăm sóc cấp 2-3 đối với khoa Sản	
136	Phiếu chăm sóc trẻ sơ sinh	
137	Phiếu theo dõi và chăm sóc sơ sinh nằm cùng mẹ	
138	Quy ước mã hóa các can thiệp trong CSNB	
XIII.2	Danh sách báo cáo	
1	Hoạt động khám bệnh	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
2	Hoạt động điều trị	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx

		- Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
3	Tình hình bệnh tật và tử vong tại bệnh viện	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
4	Sổ vào viện, ra viện, chuyển viện	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
5	Sổ phẫu thuật	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
6	Sổ thủ thuật	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
7	Sổ duyệt kế hoạch phẫu thuật	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
8	Sổ xét nghiệm	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
9	Sổ nội soi	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu

		- Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
10	Sổ xét nghiệm vi sinh	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
11	Báo cáo số lượng xét nghiệm	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
12	Báo cáo chi tiết thông tin bệnh nhân và kết quả xét nghiệm	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
13	Số lượng bệnh nhân xét nghiệm	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
14	Sổ xét nghiệm chi tiết	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
15	Báo cáo danh sách bệnh nhân điều trị ngoại trú chi tiết	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

16	Báo cáo danh sách bệnh nhân điều trị ngoại trú tổng hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
17	Báo cáo tổng hợp suất ăn	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
18	Bảng tổng hợp thanh toán tiền ăn	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
19	Báo cáo duyệt mổ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
20	Thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT_19	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
21	Thống kê thuốc thanh toán BHYT_20	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
22	Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT_21	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		- Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
23	DS người bệnh BHYT khám chữa bệnh ngoại trú đề nghị thanh toán_79	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
24	DS người bệnh BHYT khám chữa bệnh nội trú đề nghị thanh toán_80	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
25	Báo cáo công tác khoa Dược bệnh viện	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
26	Báo cáo sử dụng thuốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
27	Báo cáo sử dụng hóa chất	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
28	Báo cáo sử dụng vật tư y tế tiêu hao	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
29	Danh sách bệnh nhân chưa thanh toán	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		- Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
30	Báo cáo chi tiết thu tiền bệnh nhân theo hóa đơn	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
31	Báo cáo tổng hợp thu chi theo thu ngân	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
32	Báo cáo tiền miễn giảm bệnh nhân	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
33	Báo cáo chi phí theo dịch vụ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
34	Báo cáo chi phí theo dịch vụ (tổng hợp)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
35	Báo cáo hoạt động bệnh viện	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

36	Báo cáo khoản thu theo khoa chi tiết	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
37	Báo cáo theo dõi tạm ứng theo khoảng thời gian	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
38	Báo cáo theo dõi tạm ứng theo thời điểm	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
39	Báo cáo thực hiện dịch vụ chi tiết	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
40	Báo cáo xét nghiệm theo bộ phận	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
41	Báo cáo bệnh nhân chưa thanh toán theo thời điểm	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
42	Danh sách bệnh nhân đã thanh toán	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		- Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
43	Tổng tiền thanh toán toán BHYT – Dịch vụ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
44	Báo cáo chi tiết theo văn bản 1164	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
45	Báo cáo chi tiết theo văn bản 1164 tổng hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
46	Báo cáo chi tiết theo văn bản 1164 hóa đơn	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
47	Báo cáo ngoại trú đối với KCB ban đầu không tại BV	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
48	Báo cáo danh sách đơn thuốc ngoại trú chưa duyệt	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
49	Báo cáo bệnh nhân miễn phí tiền khám	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		- Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
50	Quản lý bệnh nhân trữ đông/ lưu trữ tế bào gốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
51	Báo cáo tổng hợp công nợ bệnh nhân	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
52	Báo cáo chi tiết theo thuốc vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
53	Bệnh nhân sử dụng gói thai sản chi tiết	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
54	Bệnh nhân sử dụng gói thai sản tổng hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
55	Bảng tổng hợp thanh toán theo thu ngân	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

56	Báo cáo số lượt siêu âm	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
57	Báo cáo số lượt X Quang	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
58	Sổ chẩn đoán hình ảnh	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
59	Danh sách báo ăn nhân viên	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
60	Danh sách báo ăn nhân viên tổng hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
61	Báo cáo tổng hợp tiền ăn của nhân viên	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
62	Báo cáo chi tiết hội chẩn dinh dưỡng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		- Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
63	Báo cáo tổng hợp hội chẩn dinh dưỡng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
64	Danh sách bệnh nhân sàng lọc dinh dưỡng chi tiết	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
65	Danh sách bệnh nhân sàng lọc dinh dưỡng tổng hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
66	Báo cáo chi tiết công khám	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
67	Báo cáo tổng hợp công khám	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
68	Báo cáo chi tiết cận lâm sàng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
69	Báo cáo tổng hợp số lượng bệnh nhân khám bệnh	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		- Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
70	Danh sách khám bệnh theo ngày	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
71	Báo cáo danh sách chi tiết bệnh nhân khám bệnh	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
72	Báo cáo phòng khám theo yêu cầu - phụ cấp chi tiết theo bộ phận	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
73	Báo cáo phòng khám theo yêu cầu báo cáo chi tiết	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
74	Báo cáo khám yêu cầu phụ cấp theo bộ phận	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
75	Báo cáo phòng khám theo yêu cầu tổng hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

76	Danh sách bệnh nhân KYC chưa kết thúc khám	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
77	Thống kê BN ngoại trú chưa lĩnh thuốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
78	Báo cáo số lượng bệnh nhân khám kết hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
79	Báo cáo Hoạt động cận lâm sàng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
80	Báo cáo chuyển tuyến đi	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
81	Báo cáo chuyển tuyến đến	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
82	Báo cáo tổng hợp hoạt động phẫu thuật thủ thuật	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		- Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
83	Tình hình bệnh tật tử vong bệnh viện	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
84	Thống kê bác sỹ, KTV tham gia phẫu thuật, thủ thuật	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
85	Báo cáo chi tiết theo văn bản 1164 (KHTH)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
86	Báo cáo tổng hợp theo văn bản 1164 (KHTH)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
87	Bảng phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
88	Báo cáo nhập xuất tồn chi tiết (1 hoặc nhiều kho, tủ trực)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
89	Báo cáo nhập xuất tồn chi tiết (1 kho chính hoặc 1 kho lẻ hoặc 1 tủ trực)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		- Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
90	Báo cáo nhập xuất tồn kho	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
91	Báo cáo nhập xuất tồn tổng hợp toàn cơ sở (CS1 hoặc CS2)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
92	Báo cáo nhập xuất tồn tổng hợp toàn viện (CS1 và CS2)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
93	Thẻ kho thuốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
94	Thẻ kho vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
95	Báo cáo nhập thuốc (1A)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

96	Báo cáo chi tiết nhập thuốc (1B)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
97	Báo cáo tổng hợp xuất thuốc trả nhà cung cấp (10A.1)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
98	Báo cáo xuất thuốc chi tiết trả nhà cung cấp (10B.1)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
99	Báo cáo thực hiện kế hoạch	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
100	Báo cáo nhập thuốc, vật tư, hóa chất điều chỉnh theo chứng từ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
101	Báo cáo nhập điều chỉnh theo mặt hàng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
102	Báo cáo tổng hợp kết quả mua sắm thuốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		- Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
103	Báo cáo nhập thuốc chuyển theo chứng từ (9A)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
104	Báo cáo xuất thuốc chuyển kho theo mặt hàng (9B)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
105	Báo cáo tổng hợp xuất hủy (11A)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
106	Báo cáo thiết xuất hủy (11B)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
107	Báo cáo tổng hợp xuất khác (12A)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
108	Báo cáo chi tiết xuất khác (12B)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
109	Báo cáo tồn kho thuốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		- Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
110	Báo cáo tồn kho vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
111	Báo cáo xuất dịch truyền, thuốc hướng thần – gây nghiện, thuốc tân dược nội trú theo tên bệnh nhân (8C)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
112	Báo cáo xuất nhập kho	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
113	Báo cáo xuất theo khoa phòng (7B)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
114	Báo cáo xuất thuốc nội trú theo thuốc (7D)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
115	Bảng kê phiếu xuất khác	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

116	Bảng kê xuất hủy	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
117	Bảng kê xuất bù tử trực	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
118	Báo cáo tổng hợp xuất thuốc nội trú	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
119	Bảng kê phiếu xuất nội trú	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
120	Bảng kê đơn thuốc ngoại trú	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
121	Báo cáo thuốc (từ bệnh nhân) (5B)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
122	Báo cáo trả thuốc cho kho từ tử trực (5C)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		- Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
123	Báo cáo trả thuốc theo khoa (5D)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
124	Báo cáo tổng hợp trả thuốc cho kho (5A)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
125	Báo cáo nhập tổng hợp	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
126	Báo cáo trả vật tư/ hóa chất/ công cụ dụng cụ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
127	Báo cáo xuất tổng hợp khoa phòng theo chứng từ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
128	Báo cáo xuất vật tư/ hóa chất/ công cụ dụng cụ cho khoa phòng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
129	Bảng kê khoa phòng trả	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		- Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
130	Báo cáo thống kê nhập thuốc, vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
131	Báo cáo thống kê xuất thuốc, vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
132	Báo cáo tổng hợp xuất thuốc ngoại trú (8A)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
133	Báo cáo xuất vật tư hóa chất tủ trực	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
134	Báo cáo xuất hủy thuốc, vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
135	Thống kê 15 ngày sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư, y tế tiêu hao	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

136	Báo cáo xuất thuốc ngoại trú theo phòng khám và tử trực	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
137	Báo cáo xuất thuốc điều chỉnh theo mặt hàng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
138	Bảng kê chi tiết sử dụng thuốc tử trực	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
139	Bảng kê chứng từ trả thuốc từ khoa phòng	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
140	Báo cáo thống kê chứng từ nhập	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
141	Báo cáo kế hoạch mua thuốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
142	Báo cáo sử dụng thuốc độc – gây nghiện	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF

		- Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
143	Báo cáo thống kê thầu thuốc	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
144	Báo cáo tổng hợp xuất thuốc bệnh nhân từ tủ trực	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
145	Báo cáo xuất khác vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
146	Báo cáo xuất thuốc điều chỉnh theo chứng từ (10A)	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
147	Báo cáo tổng hợp thông tin kết quả đấu thầu	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
148	Báo cáo xuất vật tư hóa chất kèm theo dịch vụ	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
149	Bảng kê phiếu xuất thuốc điều chỉnh	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc

		- Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
150	Bảng kê tổng hợp thuốc sử dụng từ tủ trực	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
151	Bảng kê xuất hủy – vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
152	Bảng kê xuất khác – vật tư	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
153	Báo cáo xuất thuốc nội trú theo tên bệnh nhân	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
154	Báo cáo xuất thuốc ngoại trú – theo tên bệnh nhân	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
155	Báo cáo kết quả khám sức khỏe	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm

156	Báo cáo hóa đơn điều chỉnh – thay thế	Chức năng bao gồm các tính năng: - Hiện thị thông tin trên báo cáo theo mẫu - Hiện thị danh sách điều kiện lọc - Xuất dữ liệu - Kết xuất xlsx - Kết xuất RTF - Kết xuất xls - Xóa thông tin tìm kiếm
XIV	Quản lý khám sức khỏe	
1	Danh mục công ty	Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện khai báo các công ty theo hợp đồng khám sức khỏe.
2	Quản lý hợp đồng khám sức khỏe theo đoàn	Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp quản lý các hợp đồng khám sức khỏe của các công ty tương ứng.
3	Nhập danh sách bệnh nhân từ File Excel	Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện nhập thông tin danh sách nhân viên của công ty thực hiện khám theo hợp đồng đã tạo bằng file mẫu.
4	Nhập danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện nhập thông tin danh sách nhân viên của công ty thực hiện khám theo hợp đồng đã tạo bằng tay.
5	Hội đồng điều trị	Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện lên danh sách hội đồng khám sức khỏe cho các hợp đồng khám sức khỏe tương ứng của các công ty.
6	Danh mục gói dịch vụ	Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện nhập thông tin các dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ cls thực hiện cho từng bệnh nhân trong hợp đồng đã thống nhất.
7	Cấu hình dịch vụ	Chức năng cho phép quản trị viên, tài chính kế toán, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp thực hiện xác nhận các gói đi theo hợp đồng khám sức khỏe tương ứng.
8	Tiếp nhận khám	Chức năng cho phép nhân viên trong hội đồng khám sức khỏe tìm kiếm và tiếp nhận các nhân viên theo hợp đồng khi đến lấy mẫu và khám.
9	Nhập thông tin khám tổng quát	Chức năng cho phép bác sĩ trong hội đồng khám sức khỏe tìm kiếm và nhập kết quả khám tổng quát cho nhân viên theo hợp đồng khám sức khỏe.
10	Phân loại khám sức khỏe	Chức năng cho phép bác sĩ trưởng đoàn trong hội đồng khám sức khỏe tìm kiếm và nhập kết luận và phân loại sức khỏe cho nhân viên theo hợp đồng khám sức khỏe.
XV	Quản lý hàng đợi xếp hàng tự động	
XV.1	Hàng đợi tiếp nhận	
1	Lấy số tiếp nhận	Chức năng cho phép bệnh nhân đến khám lấy số thứ tự vào chờ tiếp nhận khám bệnh
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	Chức năng cho phép nhân viên tiếp đón hiển thị thông tin người bệnh sau khi lấy số thứ tự lên LCD.
XV.2	Hàng đợi khám bệnh	
1	Danh sách khám bệnh	Chức năng cho phép sinh số tự động của bệnh nhân tương ứng với từng phòng khám và thứ tự theo loại đối

		tượng được phân trong bệnh viện
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	Chức năng cho phép bác sĩ hiển thị thông tin người bệnh sau khi đã đăng ký khám qua LCD.
XV.3	Hàng đợi viện phí	
1	Danh sách thanh toán viện phí	Chức năng cho phép sinh số tự động của bệnh nhân tương ứng khi kết thúc bệnh án tại các phòng khám.
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	Chức năng cho phép bác sĩ hiển thị thông tin người bệnh khi kết thúc bệnh án qua LCD.
XV.4	Hàng đợi phát thuốc	
1	Danh sách lấy thuốc ngoại trú	Chức năng cho phép sinh số tự động của bệnh nhân tương ứng khi kết thúc bệnh án tại các phòng khám.
2	Gọi tên và thông báo trên LCD hàng đợi	Chức năng cho phép bác sĩ hiển thị thông tin người bệnh khi kết thúc bệnh án qua LCD.
XVI	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao và nhà thuốc bệnh viện	
XVI.1	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao	
1	Dự trữ vật tư tiêu hao	Chức năng cho phép các khoa/ phòng/ ban tạo các yêu cầu phiếu thuốc vật tư tiêu hao dùng hàng ngày cho nhân viên hoặc bệnh viện mà không tính được cho bệnh nhân.
2	Duyệt dự trữ vật tư tiêu hao	Chức năng cho phép thủ kho, nhân viên khoa được duyệt yêu cầu dự trữ vật tư tiêu hao cho từng khoa khi có phiếu yêu cầu.
XVI.2	Nhà thuốc bệnh viện	
1	Nhập xuất thuốc từ nhà cung cấp vào nhà thuốc	Chức năng cho phép kế toán dược, nhân viên khoa dược, thủ kho, quản lý nhà thuốc nhập kho nhà cung cấp các mặt hàng cung ứng trong nhà thuốc theo quy định
2	Nhập xuất thuốc từ nhà thuốc khác	Chức năng cho phép các kho nhà thuốc trong bệnh viện yêu cầu luân chuyển các thuốc giữa các nhà thuốc với nhau.
3	Duyệt dự trữ, hoàn trả thuốc từ nhà thuốc khác	Chức năng cho phép thủ kho của nhà thuốc thực hiện duyệt điều chuyển hoặc hoàn trả các phiếu được yêu cầu từ các kho nhà thuốc khác.
4	Quản lý đơn bán hàng	Chức năng cho phép nhân viên nhà thuốc thực hiện tìm kiếm đơn thuốc từ các khoa phòng, từ công dữ liệu y tế có kết nối hoặc tạo ra đơn thuốc cho bệnh nhân khi có nhu cầu mua.
5	Đồng bộ đơn thuốc về cổng dược	Chức năng cho phép đồng bộ các đơn thuốc đã bán nhưng chưa gửi lên cổng dược quốc gia.
6	Tra cứu thuốc bán theo ngày	Chức năng cho phép các nhân viên, quản lý, kế toán nhà thuốc tra cứu thông tin bán hàng theo thời gian.
XVII	Quản lý trang thiết bị y tế	
1	Nhập xuất kho NCC/Nhập kho	Chức năng cho phép kế toán, nhân viên phòng vật tư trang thiết bị nhập kho NCC các trang thiết bị được nhập theo hóa đơn.
2	Chuyển kho	Chức năng cho phép nhân viên, thủ kho vật tư trang thiết bị điều chuyển trang thiết bị giữa các kho với nhau.
3	Trang cấp tài sản	Chức năng cho các khoa phòng thực hiện yêu cầu trang cấp tài sản từ các kho trang thiết bị.
4	Duyệt yêu cầu trang cấp	Chức năng cho phép các nhân viên, thủ kho vật tư trang

		thiết bị thực hiện duyệt yêu cầu trang cấp tài sản cho các khoa theo phiếu yêu cầu.
5	Sửa chữa thiết bị	Chức năng cho phép nhân viên, kỹ thuật nhập thông tin sửa chữa thiết bị trên hệ thống.
6	Lập kế hoạch bảo dưỡng	Chức năng cho phép nhân viên, kỹ thuật viên kho trang thiết bị lên kế hoạch bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị trong bệnh viện.
7	Duyệt kế hoạch bảo dưỡng	Chức năng cho phép lãnh đạo được phân công quản lý kế hoạch bảo dưỡng duyệt kế hoạch bảo dưỡng được lập.
8	Cập nhật trạng thái thiết bị	Chức năng cho phép nhân viên, kỹ thuật của kho trang thiết bị cập nhật trạng thái của từng thiết bị trong quá trình khai thác.
9	Tra cứu tồn kho	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, quản trị viên, nhân viên, kỹ thuật ... kiểm tra tồn kho các thiết bị ở các kho được phân quyền.
10	Tra cứu lịch sử sử dụng	Chức năng cho phép quản lý, kỹ thuật, nhân viên bệnh viện kiểm tra lịch sử sử dụng của từng vật tư trang thiết bị.
XVIII	Kết nối với PACS cơ bản	
1	Quản lý danh sách chẩn đoán hình ảnh	Chức năng cho phép bác sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh và các khoa thực hiện chẩn đoán hình ảnh quản lý danh sách các phiếu thực hiện từ các khoa phòng.
2	Tiếp nhận phiếu	Chức năng cho phép các bác sĩ, kỹ thuật viên tiếp nhận phiếu để thực hiện dịch vụ của bệnh nhân.
3	Quản lý nhập kết quả chẩn đoán hình ảnh	Chức năng cho phép các bác sĩ, kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh thực hiện nhập và trả kết quả cho bệnh nhân trên hệ thống.
4	Xuất thuốc - vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh thực hiện xuất các vật tư tiêu hao trong khi thực hiện trả kết quả cho bệnh nhân.
5	Quản lý phụ cấp phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên thực ghi nhận thông tin người thực hiện để ghi nhận phụ cấp phẫu thuật thủ thuật
6	Quản lý sửa phòng thực hiện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên thực hiện điều chuyển, phân phòng thực hiện các phiếu yêu cầu của bệnh nhân khi thực hiện.
XIX	Quản lý khoa/phòng cấp cứu	
XIX.1	Tiếp nhận cấp cứu	
1	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh cho bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện tiếp nhận cho bệnh nhân theo danh sách được gọi từ hàng đợi tiếp nhận để đăng ký vào khám và điều trị cho bệnh nhân. Tại chức năng có quản lý thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân, lịch sử hồ sơ tại cổng, kiểm tra thông tuyến khám chữa bệnh và một số nghiệp vụ còn chưa hoàn tất hoặc yêu cầu cảnh báo từ các lần khám chữa bệnh trước đó như: còn thuốc, chưa thanh toán, trốn viện
2	Quản lý thông tin chuyển tuyến	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện nhập thông tin chuyển tuyến từ tuyến dưới cho bệnh nhân khám và điều trị tại bệnh viện mình nhằm

		đảm bảo hồ sơ thanh toán theo BHYT đúng theo quy định ban hành.
3	Nhập thông tin sinh tồn	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế nhập các dấu hiệu sinh tồn ban đầu của bệnh nhân đo được trước khi đăng ký khám để bác sĩ biết và đánh giá tình trạng bệnh dễ dàng hơn.
4	In ấn	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế in hoặc in lại các giấy tờ theo quy định của bệnh viện tại chức năng tiếp nhận.
5	Chỉ định dịch vụ cận lâm sàng	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các gói dịch vụ như khám sức khỏe lái xe, đi làm ... theo yêu cầu của bệnh nhân
6	Chỉ định thu khác	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế thực hiện chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh cần thu thêm cho bệnh nhân như: sổ khám bệnh, vòng đeo tay
7	Danh sách xét nghiệm	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
8	Danh sách chẩn đoán hình ảnh	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
9	Danh sách phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu đã chỉ định và thông tin kết quả trả về từ hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
10	Danh sách phiếu thu khác	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin các phiếu, các dịch vụ thu khác đã chỉ định cho bệnh nhân trên hệ thống. Tại chức năng có thể thực hiện hủy phiếu, thay đổi các dịch vụ thu khác nếu có sai sót hoặc theo yêu cầu sau khi chỉ định.
11	Danh sách hẹn khám	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể kiểm tra thông tin hoặc danh sách hẹn khám của các bệnh nhân đã phát sinh lịch hẹn ở các lần đăng ký khám chữa bệnh trước đó.
12	Quản lý chụp ảnh bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể chụp ảnh, scan các ảnh giấy tờ của bệnh nhân để lưu trên hệ thống và có thể sử dụng để đối chiếu các lần khám sau
13	Cập nhật công khám / phòng khám	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận có thể thay đổi công khám, phòng khám theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc điều chỉnh thông tin phòng khám để giảm tải cho các phòng khám
14	Xóa bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xóa thông tin bệnh nhân đăng ký khám tại hệ thống khi có yêu cầu từ người bệnh.
15	Sinh số thứ tự ưu tiên	- Hiện thị danh sách phòng khám

		- Sinh số mới - In phiếu - Đóng
16	In lại phiếu	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận in lại phiếu đăng ký khám theo yêu cầu của bệnh nhân.
17	Kiểm tra lịch sử KCB từ cổng BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
18	Check thẻ BH từ cổng BH trong giao diện tiếp nhận	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận lấy thông tin thẻ, thông tin hành chính của bệnh nhân từ cổng giám định BHXH dựa trên 3 tiêu chí: họ và tên, ngày tháng năm sinh và số thẻ hoặc mã số BHXH của người bệnh.
19	Chọn đối tượng bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận xác định vào tiếp nhận đối tượng bệnh nhân theo phân vùng và thực hiện các phạm vi thanh toán viện phí ở các nghiệp vụ theo quy trình tiếp theo
XIX.2	Khám bệnh cấp cứu	
1	Quản lý màn hình danh sách bệnh nhân chờ	Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa.
2	Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được khám và điều trị tại khoa mình
3	Thông tin hành chính	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân
4	Danh sách công khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân.
5	Danh sách phiếu chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày.
6	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
7	Danh sách phiếu thu khác	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay
8	Danh sách phiếu vật tư	- Cho phép chọn cập nhật dịch vụ - Cho phép chọn xóa phiếu - Cho phép xóa các phiếu đã chọn - In phiếu vật tư
9	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.
10	Điều trị ngoại trú	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp nhận đợt điều trị mới của bệnh nhân khi xử trí của lần điều trị trước là kết thúc đợt khám.
11	Tạo phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu.

12	Tạo phiếu công khám.	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công khám khi thực hiện thăm khám cho bệnh nhân theo quy định.
13	Tạo phiếu dịch vụ khác.	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ thu khác cho bệnh nhân nằm ngoài danh mục khám chữa bệnh.
14	Tạo phiếu truyền máu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân.
15	Tạo phiếu vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.
16	Tạo phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến.
17	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.
18	Chuyển phòng cho bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ thực hiện chuyển đổi phòng bệnh nhân đang điều trị sang một phòng khác trong khoa.
19	Chuyển bác sĩ điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa.
20	Tách điều trị nội trú	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên, quản trị viện thực hiện tách một bệnh án điều trị nội trú tương ứng trong viện để điều trị cho bệnh nhân trong trường hợp bệnh nhân có biến chứng hoặc bệnh trở nặng.
21	Lịch sử Bệnh Án	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại.
22	Lịch sử Bệnh Nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận.
23	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán
24	Kê ngày giường	Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành.
25	Kết thúc BA	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kết thúc đợt khám và điều trị hiện tại theo chu kỳ quản lý của bệnh viện.
26	Mở bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện yêu cầu mở bệnh án khi đã kết thúc trước đó trong phạm vi xử lý cho phép.
27	Xem thông tin bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lại thông tin hành chính của bệnh nhân.
28	Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhầm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh.

29	Mở bệnh án cho khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên, quản trị viên mở bệnh án cho khoa trước đó để chỉnh sửa hoặc bổ sung thông tin còn thiếu sót lúc điều trị.
30	Lịch sử công BH	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
31	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị.
XIX.3	Quản lý hành chính cấp cứu	
1	Danh sách bệnh nhân chờ tiếp nhận	Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa.
2	Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình
3	Thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân.
4	Danh sách suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên khoa được phân quyền kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các suất ăn của bệnh nhân được chỉ định hàng ngày.
5	Danh sách ngày giường	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, nhân viên trong khoa kiểm tra, chỉnh sửa thông tin các phiếu chỉ định ngày giường thanh toán cho bệnh nhân.
6	Danh sách công khám	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin phiếu công khám được chỉ định để thanh toán cho bệnh nhân.
7	Danh sách phiếu chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày.
8	Danh sách phiếu truyền dịch	Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân.
9	Danh sách phiếu thu khác	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên tại khoa kiểm tra thông tin các phiếu chỉ định tính tiền ngoài danh mục khám chữa bệnh được tính cho bệnh nhân như: sổ khám, vòng đeo tay.
10	Danh sách vật tư	Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xóa, hủy, in các phiếu tại chức năng.
11	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
12	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.
13	Hiển thị thông tin chi tiết viện phí	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê cho bệnh nhân.
14	Tạo phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định dịch vụ tính chi phí vận chuyển người bệnh khi có yêu cầu.
15	Tạo phiếu công khám.	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định công

		khám, công hội chẩn khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định.
16	Tạo phiếu dịch vụ khác.	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng chỉ định các dịch vụ ngoài danh mục khám chữa bệnh như: vòng đeo tay, sổ khám... khi thực hiện thăm khác cho bệnh nhân theo quy định.
17	Tạo phiếu chăm sóc cấp I	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận mẫu phiếu chăm sóc cấp I cho bệnh nhân trong quá trình chăm sóc.
18	Tạo phiếu chăm sóc cấp II, III	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận mẫu phiếu chăm sóc cấp II, III cho bệnh nhân trong quá trình chăm sóc.
19	Tạo phiếu truyền dịch	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận thông tin các lần truyền dịch cho bệnh nhân trong quá trình truyền dịch.
20	Tạo phiếu truyền máu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin nghiệp vụ theo dõi truyền máu cho bệnh nhân.
21	Tạo phiếu theo dõi ôxy	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá theo dõi bệnh nhân thở oxy trên giường bệnh
22	Tạo phiếu vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.
23	Tạo phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo phiếu trả vật tư từ danh sách đã xuất cho bệnh nhân khi không sử dụng đến.
24	Tạo phiếu vật tư tiêu hao	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ tạo các phiếu vật tư mà bệnh nhân không phải thanh toán để thực hiện tiêm truyền... cho bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.
25	Theo dõi chức năng sống	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện ghi nhận các chỉ số sinh tồn của bệnh nhân hiển thị và in dưới dạng biểu đồ.
26	Tạo kế hoạch chăm sóc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện lên kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân trong điều trị.
27	Tóm tắt hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHHH.
28	Cấp giấy chứng sinh	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện.
29	Tạo phiếu truyền máu hòa hợp	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện kết quả phản ứng chéo giữa bệnh nhân với túi máu được duyệt cấp.
30	Chuyển phòng cho bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ thực hiện chuyển đổi phòng bệnh nhân đang điều trị sang một phòng khác trong khoa.
31	Chuyển bác sĩ điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đổi bác sĩ theo dõi, điều trị cho bệnh nhân đang khám và điều trị tại khoa.
32	Lịch sử Bệnh Án	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại.
33	Lịch sử điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn

		bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận.
34	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán
35	Thông tin viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá kiểm tra thông tin các mã thanh toán viện phí của bệnh nhân trong một đợt khám chữa bệnh.
36	Lập phiếu tạm ứng	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá lập đề nghị phiếu tạm ứng cho bệnh nhân đi đóng thêm tạm ứng trong quá trình khám và điều trị.
37	Kê ngày giường	Chức năng cho phép các khoa điều trị ngoại trú kê giường ban ngày cho bệnh nhân điều trị tại khoa theo đúng quy định ban hành.
38	Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng gọi lại bệnh nhân khi chuyển khoa nhầm mà khoa được chuyển đến chưa thực hiện thao tác nhập vào khoa để điều trị. Khi thực hiện xong thì bệnh án sẽ tự động mở lại để bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tiếp các nghiệp vụ khác phát sinh.
39	Lịch sử công BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
40	Lịch sử tiếp nhận vào khoa	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra lịch sử các lần tiếp nhận bệnh nhân vào khoa điều trị.
41	Kết thúc BA	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện kết thúc bệnh án khi hoàn tất hồ sơ và có xử trí ra viện tại khoa.
42	Mở BA	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, y tá thực hiện mở bệnh án đã kết thúc khi có xử trí ra viện tại khoa của mình.
43	In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân.
XIX.4 Điều trị bệnh nhân cấp cứu		
1	Quản lý hiển thị danh sách màn hình LCD	Chức năng cho phép giao diện thông tin điều trị của bệnh nhân trên màn hình LCD của khoa.
2	Danh sách bệnh nhân	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ của khoa theo dõi, kiểm tra, thực hiện các y lệnh liên quan tới các bệnh nhân đang được điều trị nội trú tại khoa mình.
3	Thông tin hành chính	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên được phân quyền dữ liệu tại khoa kiểm tra thông tin hành chính bệnh nhân.
4	Danh sách tờ điều trị	Chức năng cho phép các bác sĩ kiểm tra, điều chỉnh thông tin hoặc in thông tin tờ điều trị hàng ngày của bệnh nhân.
5	Danh sách phiếu xét nghiệm	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
6	Danh sách phiếu chẩn đoán hình ảnh	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới

		gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
7	Danh sách phiếu phẫu thuật thủ thuật	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu được chỉ định, thông tin kết quả được trả về trên hệ thống, ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
8	Quản lý phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, kỹ thuật viên thực hiện phẫu thuật thủ thuật ngay tại danh sách phiếu tại màn hình điều trị nội trú khi thực hiện tại khoa. Chức năng cho phép xác định loại PT, chỉ định phụ thu, kê thuốc đi kèm...
9	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật tường trình phẫu thuật thủ thuật khi thực hiện phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân.
10	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Thuốc, vật tư đi kèm	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện ghi nhận các phiếu đi kèm trong cơ cấu giá dịch vụ và các thuốc, vật tư đi kèm theo gói để thanh toán theo gói kỹ thuật cao.
11	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Loại phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện và xác định các dịch vụ kỹ thuật trong cùng một ekip mổ xác định đâu là phẫu thuật thủ thuật chính đâu là phẫu thuật thủ thuật đi kèm... để cập nhật tỷ lệ thanh toán theo quy định.
12	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu liên quan tới phẫu thuật thủ thuật.
13	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Tạo phiếu phụ thu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện chỉ định phiếu phụ thu như công thuê bác sĩ ngoài, ekip thực hiện bên ngoài thực hiện phẫu thuật thủ thuật.
14	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật/ Danh sách phiếu phụ thu	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kiểm tra danh sách các phiếu phụ thu đã chỉ định cho bệnh nhân.
15	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Chứng nhận phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện tạo phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân.
16	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Phiếu đếm Gạc, dụng cụ	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện in các vật tư đi kèm trong ekip.
17	Quản lý phẫu thuật thủ thuật/Bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện đánh giá bảng kiểm an toàn trong phẫu thuật thủ thuật.
18	Danh sách phiếu chăm sóc	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu chăm sóc của bệnh nhân hàng ngày.
19	Danh sách phiếu suất ăn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhân viên khoa kiểm tra, in ấn và thực hiện thông tin trên các phiếu ăn của bệnh nhân.
20	Danh sách phiếu truyền dịch	Chức năng cho phép hiển thị thông tin các phiếu truyền dịch của bệnh nhân do điều dưỡng thực hiện khi theo dõi các lần truyền dịch cho bệnh nhân.
21	Danh sách phiếu hội chẩn	Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện kiểm tra thông tin các lần hội chẩn của bệnh nhân theo khoa và thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như: in phiếu, sửa phiếu hội chẩn
22	Danh sách thuốc	Cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin các phiếu thuốc được lên y lệnh, xuất tử trực hoặc các thuốc đi kèm kê cho bệnh nhân hàng ngày. Ngoài ra còn thực hiện các chức

		năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
23	Danh sách vật tư	Cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra thông tin các phiếu vật tư được kê cho bệnh nhân hàng ngày hoặc các vật tư kê đi kèm theo gói dịch vụ. Ngoài ra còn thực hiện các chức năng nghiệp vụ liên quan tới gửi, xoá, hủy, in các phiếu tại chức năng.
24	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
25	Danh sách phiếu truyền máu	Chức năng cho phép điều dưỡng kiểm tra, in ấn, cập nhật phiếu truyền dịch khi theo dõi từng lịch truyền của bệnh nhân.
26	Danh sách phiếu vận chuyển	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên của khoa kiểm tra thông tin phiếu vận chuyển được chỉ định cho bệnh nhân khi chuyển tuyến.
27	Hiện thị thông tin chi tiết viện phí	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ kiểm tra thông tin các dịch vụ, thuốc, vật tư chi tiết đã kê cho bệnh nhân.
28	Bệnh án chung/ hỏi bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin hỏi bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân.
29	Bệnh án chung/ khám bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện nhập thông tin khám bệnh khi khai thác thông tin thăm khám ban đầu của bệnh nhân.
30	Bệnh án chi tiết/ Hỏi khám bệnh	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin từ hỏi bệnh của mẫu bệnh án chi tiết.
31	Bệnh án chi tiết/ Tổng kết hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin từ tổng kết bệnh án của mẫu bệnh án chi tiết.
32	Bệnh án chi tiết/ Thông tin bệnh nhân	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin bệnh nhân.
33	Sơ kết điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo các phiếu sơ kết điều trị trong điều trị theo định kỳ của bệnh viện.
34	Tóm tắt bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá thực hiện tóm tắt toàn bộ bệnh án của bệnh nhân trong quá trình điều trị điều trị, chức năng tổng hợp sẽ được lấy thông tin và gửi lên cổng BHXH.
35	Tạo tờ điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ tạo tờ điều trị thăm khám hàng ngày và ra y lệnh cho bệnh nhân.
36	Tạo phiếu thử phản ứng thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin phản ứng thuốc cho bệnh nhân.
37	Tạo phiếu hội chẩn	Chức năng cho phép bác sĩ tạo biên bản hội chẩn khi có đột hội chẩn khoa hoặc hội chẩn bệnh viện để đánh giá tình trạng của bệnh nhân.
38	Tạo phiếu dị ứng thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận thông tin dị ứng thuốc, dị ứng hoạt chất của bệnh nhân.
39	Tạo phiếu suất ăn	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá và nhân viên khoa lên suất ăn hàng ngày theo yêu cầu của bệnh nhân hoặc bệnh viện.
40	Tạo hội chẩn thuốc duyệt lãnh đạo	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo phiếu hội chẩn lãnh đạo khi sử dụng hoạt chất có dấu sao theo quy định của BHYT.
41	Chuyển viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại

		phiếu chuyển viện khi có xử trí chuyển viện từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin.
42	Tạo biên bản kiểm điểm tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng điều chỉnh lại thông tin biên bản kiểm điểm tử vong khi có xử trí tử vong từ bác sĩ nhưng nhập sai hoặc thiếu thông tin.
43	Tạo phiếu khai thác tiền sử dị ứng	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng ghi nhận các thông tin tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân để đánh giá và lựa chọn thuốc trong y lệnh khi điều trị.
44	Thông tin tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, hội đồng y khoa ghi nhận thông tin lúc tử vong của bệnh nhân.
45	Tạo phiếu chỉ định dịch vụ	Chức năng cho phép các bác sĩ thực hiện chỉ định các dịch vụ cận lâm sàng dựa vào mô tả và thăm khám ban đầu của bệnh nhân để xác định bệnh khi có kết quả thực hiện.
46	Tạo phiếu thuốc từ kho	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh cho bệnh nhân hàng ngày.
47	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xuất thuốc từ tủ trực sử dụng cho bệnh nhân trong trường hợp phải sử dụng gấp như cứu cấp....
48	Tạo phiếu trả thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả thuốc của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến.
49	Tạo đơn thuốc nhà thuốc	Chức năng cho phép bác sĩ kê đơn tại nhà thuốc bệnh viện cho bệnh nhân trong trường hợp tư vấn cho bệnh nhân hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân để kết hợp điều trị.
50	Tạo phiếu vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện kê vật tư thực hiện trong tiêm truyền cho bệnh nhân hàng ngày cùng các phiếu thuốc trong y lệnh thực hiện hoặc các vật tư tiêu hao từ kho.
51	Tạo phiếu vật tư tủ trực	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện xuất vật tư từ tủ trực để thực hiện tiêm truyền hoặc làm thủ thuật cho bệnh nhân.
52	Quản lý phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng thực hiện nghiệp vụ trả vật tư của bệnh nhân khi đã được duyệt nhưng không sử dụng đến.
53	Tạo đơn thuốc mua ngoài	Chức năng cho phép các bác sĩ kê đơn thuốc mua ngoài cho bệnh nhân để phối hợp điều trị mà thuốc đó không có trong danh mục bệnh viện hoặc theo yêu cầu của bệnh nhân.
54	Tạo phiếu hao phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê thuốc với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
55	Tạo phiếu VT hao phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kê vật tư với loại thanh toán là hao phí cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.
56	Tạo đơn thuốc đông y	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện tạo y lệnh thuốc đông y cho bệnh nhân hàng ngày
57	LS theo công BHYT	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, nhân viên y tế tại giao diện tiếp nhận kiểm tra thông tin thẻ, thông tin lịch sử thông tuyến của bệnh nhân từ API trả về từ cổng giám định BHXH.
58	Lịch sử điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn

		bộ các hồ sơ bệnh án đã và đang điều trị tại bệnh viện trên hệ thống ghi nhận
59	Lịch sử bệnh án	Chức năng cho phép bác sĩ kiểm tra thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân tại đợt khám hiện tại.
60	Thanh toán viện phí	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí phát sinh cho bệnh nhân trong 1 đợt khám và điều trị. Chức năng còn cho phép thực hiện các nghiệp vụ tương ứng như in mẫu, chuyển loại thanh toán
61	Tai nạn thương tích	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin tai nạn thương tích cho bệnh nhân đối với bệnh nhân bị tai nạn thương tích.
62	Quản lý thông tin lịch hẹn	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin lịch hẹn khám của bệnh nhân khi xử trí ra viện.
63	Cấp giấy chứng sinh	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng, y tá, hộ lý thực hiện cấp giấy chứng sinh cho bệnh nhân khi sinh con tại bệnh viện.
64	Nghỉ BHXH	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng tại phòng khám nhập thông tin nghỉ hưởng BHXH cho bệnh nhân theo yêu cầu.
65	Phiếu gây mê hồi sức	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin khi gây mê cho bệnh nhân và in phiếu theo quy định.
66	Nghỉ dưỡng thai	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá ghi nhận thông tin nghỉ dưỡng thai cho bệnh nhân, thông tin sẽ được tổng hợp và gửi lên công BHXH.
67	Xử trí điều trị	Chức năng cho phép bác sĩ thực hiện xử trí cho bệnh nhân: ra viện, bỏ về, tử vong, chuyển khoa, chuyển viện...
68	Xử trí chuyển viện	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng nhập thông tin chuyển viện và in giấy chuyển viện cho bệnh nhân.
69	Xử trí tử vong	Chức năng cho phép bác sĩ nhập thông tin liên quan tới mẫu phiếu tử vong của bệnh nhân
70	In ấn	Chức năng cho phép bác sĩ, điều dưỡng in các mẫu biểu khi khám chữa bệnh cho bệnh nhân.
XIX.5	Quản lý thuốc vật tư cấp cứu	
1	Quản lý phiếu lĩnh thuốc	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh thuốc theo y lệnh của bác sĩ để cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày.
2	Quản lý phiếu lĩnh vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh vật tư theo y phiếu xuất của bác sĩ hoặc điều dưỡng sử dụng cho bệnh nhân điều trị hàng ngày.
3	Quản lý phiếu lĩnh thuốc bù tử trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các thuốc đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng.
4	Quản lý phiếu lĩnh vật tư bù tử trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp lĩnh bù các vật tư đã xuất cho bệnh nhân từ tủ trực trước đó để bù vào tủ trực người bệnh tại khoa phòng.
5	Tổng hợp phiếu trả thuốc	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến.
6	Tổng hợp phiếu trả vật tư	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa

		tổng hợp trả vật tư đã cấp cho bệnh nhân điều trị hàng ngày nhưng không sử dụng đến.
7	Tổng hợp phiếu trả thuốc tử trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả thuốc đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ tử trực nhưng đã có phiếu bù cho tử trực của khoa.
8	Tổng hợp phiếu trả vật tư tử trực	Chức năng cho phép điều dưỡng, y tá, bác sĩ tại các khoa tổng hợp trả vật tư đã xuất đã cho bệnh nhân trước đó từ tử trực nhưng đã có phiếu bù cho tử trực của khoa.
9	Bổ sung, hoàn trả thuốc tử trực.	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tử trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, thuốc không thể chia lẻ, thuốc hết cần bổ sung thuốc khác...
10	Bổ sung, hoàn trả vật tư tử trực.	Chức năng cho phép các bác sĩ, điều dưỡng, y tá ở các khoa phòng tổng hợp bù tử trực không theo phiếu xuất cho bệnh nhân như: phiếu lĩnh theo cơ số cài trước, vật tư không thể chia lẻ, vật tư hết cần bổ sung vật tư khác...
XX	Quản lý phòng mổ	
1	Lên lịch mổ	Chức năng cho phép bác sĩ tại các khoa có thông tin bệnh nhân mổ khai thác thông tin phòng mổ bằng lịch mổ của bệnh nhân đồng thời kiểm tra và thông báo về lịch mổ của bệnh nhân để chuẩn bị.
2	Khám duyệt mổ thường	Cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật thông tin duyệt mổ thường quy.
3	Khám duyệt mổ cấp cứu	Cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật thông tin duyệt mổ cấp cứu
4	Khám duyệt mổ thủ thuật	Cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật thông tin duyệt mổ thủ thuật
5	Khám duyệt mổ ngoài giờ	Cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật thông tin duyệt mổ ngoài giờ
6	Khám duyệt mổ không gây mê	Cho phép bác sĩ thực hiện cập nhật thông tin duyệt mổ không gây mê
7	Duyệt mổ	Chức năng cho phép bác sĩ, nhân viên phòng kế hoạch tổng hợp phối hợp với phòng mổ để sắp xếp lịch mổ, lịch khám mê cho bệnh nhân khi có lịch mổ phiên nhằm khai thác tối đa công suất phòng mổ của bệnh viện.
8	Khám mê	Chức năng cho phép bác sĩ tại khoa gây mê hồi sức thực hiện khám mê cho bệnh nhân để kiểm tra các thông tin, tình hình bệnh và quyết định có thể mổ được hay không.
9	Cập nhật thông tin phẫu thuật thủ thuật	Chức năng cho phép ekip mổ thực hiện phẫu thuật cho bệnh nhân, tại chức năng điều dưỡng, kỹ thuật viên, bác sĩ kê thuốc đi kèm, ghi nhận thông tin kịp, tường trình protocol để hoàn tất quy trình mổ cho bệnh nhân đồng thời hoàn thiện các nghiệp vụ liên quan tới thanh toán cho bệnh nhân, phụ cấp của ca mổ.
XXI	Quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám	
1	Tiếp nhận thông tin lịch hẹn	Chức năng cho phép hệ thống tiếp nhận tự động bệnh nhân hẹn khám từ nhiều nguồn khác nhau như: - Qua đăng ký từ KIOS - Qua đăng ký từ Portal - Qua tổng đài tư vấn của bệnh viện

		- Lịch hẹn khám từ bác sĩ ở khoa hoặc phòng khám
2	Quản lý đăng ký hẹn khám	Chức năng cho phép nhân viên công tác xã hội, quản lý chất lượng... thực hiện giám sát, tư vấn và chốt lịch hẹn của bệnh nhân trên hệ thống.
XXII	Quản lý ngân hàng máu	
1	Nhập máu từ nhà cung cấp	Chức năng cho phép kế toán, điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu thực hiện nhập máu từ nhà cung cấp vào hệ thống.
2	Cập nhật barcode túi máu	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu thực hiện cập nhật barcode cho các túi máu được nhập kho NCC để cấp phát cho bệnh nhân.
3	Điều chỉnh túi máu nội trú	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu duyệt phiếu lĩnh hoặc phiếu trả máu từ các khoa nội trú, khoa điều trị nội trú.
4	Truyền máu hòa hợp	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu duyệt phiếu máu từ phòng cấp cứu hoặc từ các đơn vị khác máu theo nghiệp vụ khám bệnh.
5	In ấn	Chức năng cho phép điều dưỡng, bác sĩ, kỹ thuật viên khoa huyết học truyền máu thực hiện kết quả phản ứng chéo giữa bệnh nhân với túi máu được duyệt cấp.

2. ***Yêu cầu chức năng phần mềm quản lý xét nghiệm (LIS)***

STT	Tính năng/ Kỹ thuật	Mô tả chi tiết tính năng
1	Đăng nhập	Chức năng cho phép người dùng sử dụng được cấp tài khoản trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi được phân công theo phân quyền tài khoản.
2	Đăng xuất	Chức năng cho phép người dùng đã đăng nhập, đăng xuất khỏi hệ thống
3	Đổi mật khẩu	Chức năng cho phép người dùng được phép thay đổi mật khẩu tài khoản. Chức năng bao gồm các tính năng: - Đổi mật khẩu - Hủy thay đổi
4	Quản lý người dùng	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách người dùng của đơn vị
5	Quản lý phân quyền chức năng	Chức năng cho phép người dùng quản lý, cấp, thu quyền chức năng của các tài khoản
6	Quản lý tham số hệ thống	Chức năng hỗ trợ người dùng xem, cấu hình các tham số, chức năng hệ thống
7	Quản lý cấp số tự động	Chức năng cho phép cấp số tự động cho bệnh nhân
8	Cấu hình gọi số bằng âm thanh	Chức năng cho phép người dùng quản lý, cấu hình, kiểm tra thông báo gọi bệnh nhân

9	Quản lý danh mục khoa phòng	Chức năng cho phép người dùng quản lý thông tin các khoa, phòng trực thuộc cơ sở y tế
10	Quản lý danh sách nhân viên – bác sĩ	Chức năng hỗ trợ người dùng quản lý, điều chỉnh, cập nhật thông tin nhân viên thuộc cơ sở y tế
11	Quản lý danh mục dịch vụ xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng quản lý, nạp, cập nhật danh mục dịch vụ xét nghiệm
12	Quản lý danh mục thông số xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục thông số xét nghiệm
13	Quản lý danh mục nhóm xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục nhóm xét nghiệm của cơ sở y tế
14	Quản lý phím tắt người dùng	Chức năng cho phép người dùng quản lý các phím tắt, nhằm hỗ trợ người dùng thao tác nhanh trong quá trình cập nhật kết quả.
15	Quản lý mẫu bệnh phẩm	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục mẫu bệnh phẩm
16	Lọc danh sách chờ từ HIS	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách bệnh nhân được chỉ định thực hiện xét nghiệm từ hệ thống khám chữa bệnh – HIS
17	Nhận thông tin đăng ký	Chức năng cho phép người dùng tiếp nhận bệnh nhân vào danh sách thực hiện
18	Quản lý danh sách phiếu	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách phiếu đã, đang thực hiện. Bao gồm các tính năng: Nạp danh sách phiếu Tìm nhanh phiếu theo ID bệnh nhân Xem phiếu theo nhóm: chưa có kết quả, đã có kết quả, đã duyệt Lọc dữ liệu theo thời gian Lọc dữ liệu nợ theo đối tượng bệnh nhân Xem chi tiết dịch vụ và kết quả In phiếu kết quả xét nghiệm In barcode cho phiếu Cập nhật thông tin phiếu Xóa phiếu chưa duyệt
19	Nhập kết quả xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng quản lý kết quả, lịch sử các lần thực hiện xét nghiệm của bệnh nhân. Bao gồm các tính năng: Tạo mới phiếu kết quả Nạp lịch sử các lần lấy mẫu Hiển thị kết quả của lần xét nghiệm Lấy kết quả từ máy đo về Duyệt kết quả xét nghiệm Lưu kết quả

		In phiếu kết quả xét nghiệm Chuyển chế độ xem rút gọn
20	Xem kết quả xét nghiệm từ các máy đo	Chức năng hỗ trợ người dùng quản lý kết quả xét nghiệm đo từ máy. Bao gồm các tính năng: Lọc dữ liệu theo từng máy Hiện thị danh sách phiếu xét nghiệm Đọc và hiện thị kết quả đo từ máy In kết quả Xuất file excel Sửa SID
21	Xem lịch sử xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng xem tiền sử xét nghiệm của bệnh nhân
22	Thống kê số xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng tiến hành cấu hình các sổ, thống kê, kết xuất báo cáo theo sổ được cấu hình. Bao gồm các tính năng: Lọc dữ liệu theo tiêu chí thời gian Hiện thị danh sách xét nghiệm nước tiểu Hiện thị danh sách xét nghiệm sinh hóa Hiện thị danh sách xét nghiệm mẫu vi sinh Hiện thị danh sách xét nghiệm tế bào máu ngoại vi Hiện thị danh sách sổ xét nghiệm
23	Thống kê tổng hợp	Chức năng cho phép thống kê, kết xuất báo cáo tổng hợp hoạt động khoa xét nghiệm. Bao gồm các tính năng: Lọc và hiện thị dữ liệu theo tiêu chí thời gian, đối tượng, dịch vụ, ... Gom dữ liệu báo cáo theo nhóm bác sĩ Gom dữ liệu báo cáo theo người thực hiện Gom dữ liệu báo cáo theo bệnh nhân Gom dữ liệu báo cáo theo dịch vụ Xuất dữ liệu báo cáo ra file excel
24	Thống kê theo bác sĩ	Chức năng cho phép người dùng tiến hành thống kê, kết xuất báo cáo chi tiết theo bác sĩ
25	Thống kê theo bệnh nhân	Chức năng cho phép người dùng tiến hành thống kê, kết xuất báo cáo chi tiết theo bệnh nhân
26	Thống kê tổng hợp số ca xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng thực hiện thống kê, kết xuất báo cáo số ca xét nghiệm.
27	Thống kê hoạt động khoa xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng thực hiện thống kê, kết xuất báo cáo chi tiết hoạt động khoa xét nghiệm
28	Thống kê tổng hợp doanh thu	Chức năng cho phép người dùng thực hiện thống kê, kết xuất báo cáo tổng hợp doanh thu
29	Quản lý giao mẫu	Chức năng cho phép người dùng quản lý quy trình giao mẫu ở khoa xét nghiệm
30	Quản lý nhận mẫu	Chức năng cho phép người dùng quản lý quy trình nhận mẫu ở khoa xét nghiệm
31	Quản lý mẫu hỏng	Chức năng cho phép người dùng quản lý mẫu hỏng ở khoa xét nghiệm

32	Quản lý mẫu kết quả	Chức năng cho phép người dùng quản lý mẫu kết quả. Bao gồm các tính năng: Thêm mẫu kết quả Sửa mẫu kết quả Hủy thay đổi mẫu kết quả Sử dụng mẫu kết quả
33	Thống kê thời gian thực hiện xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng thống kê thời gian thực hiện, thời gian lấy mẫu, thời gian chờ lấy mẫu theo từng xét nghiệm. Bao gồm các tính năng: Hiện thị thời gian thực hiện xét nghiệm Xuất ra file excel
34	Danh mục nước sản xuất	Chức năng cho phép người dùng quản lý nước sản xuất vật tư.
35	Danh mục hãng sản xuất	Chức năng cho phép người dùng quản lý hãng sản xuất vật tư.
36	Danh mục nhà cung cấp vật tư	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục nhà cung cấp vật tư
37	Danh mục loại vật tư	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục loại vật tư.
38	Danh mục nhóm vật tư	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục nhóm vật tư.
39	Danh mục vật tư	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục vật tư
40	Danh mục kho	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục kho vật tư.
41	Danh mục kho - vật tư	Chức năng cho phép người dùng quản lý chi tiết vật tư trong kho cụ thể. Bao gồm các tính năng: Hiện thị danh sách kho -vật tư Chuyển vật tư vào kho Chuyển vật tư ra khỏi kho
42	Danh mục đơn vị quy đổi	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục đơn vị quy đổi vật tư
43	Danh mục hợp đồng	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục hợp đồng cung cấp vật tư.
44	Quản lý thầu	Chức năng cho phép người dùng quản lý danh mục gói thầu cung cấp vật tư.
45	Quản lý nhập kho	Chức năng cho phép người dùng nhập vật tư vào kho
46	Quản lý giá	Chức năng cho phép người dùng quản lý giá vật tư. Bao gồm các tính năng: Hiện thị danh sách giá vật tư Tìm kiếm giá vật tư theo loại phiếu (nhập, xuất) Kết xuất giá vật tư ra file excel
47	Yêu cầu cấp phát vật tư	Chức năng cho phép người dùng khởi tạo, cập nhật yêu cầu cấp phát vật tư
48	Hoàn trả vật tư	Chức năng cho phép người dùng thực hiện quy trình hoàn trả vật tư

49	Duyệt yêu cầu cấp phát vật tư	Chức năng hỗ trợ người dùng quản lý, duyệt các yêu cầu cấp phát vật tư.
50	Duyệt yêu cầu hoàn trả vật tư	Chức năng hỗ trợ người dùng quản lý, duyệt các yêu cầu hoàn trả vật tư.
51	Định mức vật tư theo dịch vụ xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng định mức vật tư tiêu hao theo dịch vụ xét nghiệm.
52	Định mức vật tư theo máy xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng định mức vật tư tiêu hao theo máy xét nghiệm.
53	Tra cứu thông tin vật tư	Chức năng cho phép người dùng tìm kiếm, tra cứu thông tin vật tư. Bao gồm các tính năng: Hiện thị đầy đủ thông tin vật tư Tìm kiếm vật tư theo mã Kết xuất thông tin vật tư ra file excel
54	Định mức kho vật tư	Chức năng cho phép người dùng định mức kho vật tư/hóa chất. Bao gồm các tính năng: Hiện thị đầy đủ định mức vật tư Tìm kiếm định mức vật tư theo kho vật tư Cập nhật định mức vật tư
55	Import tồn kho	Chức năng cho phép người dùng import tồn kho từ file. Bao gồm các tính năng: Tải file tồn kho mẫu từ hệ thống Upload file Cập nhật tồn kho Xóa dữ liệu bảng tạm
56	Quản lý xuất kho	Chức năng cho phép người dùng quản lý xuất kho vật tư/hóa chất.
57	Xuất kho theo y lệnh	Chức năng cho phép người dùng khởi tạo, quản lý phiếu xuất kho theo y lệnh. Bao gồm các tính năng: Tạo phiếu xuất kho theo y lệnh Hiện thị danh sách phiếu xuất kho Tìm kiếm phiếu xuất kho theo kho, thời gian
58	Duyệt xuất kho theo y lệnh	Chức năng cho phép người dùng duyệt/hủy duyệt phiếu xuất kho theo y lệnh.
59	Tổng hợp lĩnh vật tư	Chức năng cho phép người dùng tổng hợp lĩnh vật tư theo kho.
60	Dự trù vật tư đơn vị	Chức năng cho phép người dùng dự trù hóa chất/vật tư tiêu hao theo đơn vị.
61	Tổng hợp dự trù	Chức năng cho phép người dùng tổng hợp dự trù hóa chất/vật tư tiêu hao.
62	Quản lý kho máu – ngân hàng máu	Chức năng cho phép người dùng quản lý kho máu, ngân hàng máu tại cơ sở y tế. Bao gồm các tính năng: Danh mục nhà cung cấp Danh mục đơn vị máu Danh mục tủ máu Danh mục thành phần máu Cảnh báo nhóm máu ABO Cảnh báo Rh máu Thành phần đơn vị Tìm kiếm túi máu Tìm kiếm bệnh nhân
63	Quản lý gói xét nghiệm	Chức năng cho phép người dùng khởi tạo, quản lý gói xét nghiệm và chỉ định dịch vụ theo gói xét nghiệm. Bao gồm các tính năng:

		Quản lý hợp đồng xét nghiệm Quản lý hợp đồng xét nghiệm chi tiết Quản lý gói xét nghiệm Quản lý gói xét nghiệm chi tiết Chỉ định gói xét nghiệm Điều chỉnh chỉ định dịch vụ xét nghiệm cho bệnh nhân
64	Phân hệ vi sinh	Chức năng cho phép người dùng thực hiện, cập nhật kết quả vi sinh. Bao gồm các tính năng: Danh mục Họ Vi Khuẩn Danh Mục Vi Khuẩn Danh mục Kháng Sinh Danh mục Map vi sinh – kháng sinh Nhập kết quả Vi Sinh
65	Quản lý chất lượng	Chức năng cho phép người dùng thực hiện, quản lý quy trình quản lý chất lượng tại phòng xét nghiệm. Bao gồm các tính năng: Danh mục công việc Danh mục thiết bị cần quản lý Quản lý thay LOT hóa chất Quản lý nhập mẫu Quản lý hủy mẫu Quản lý theo dõi nhiệt độ tủ bảo quản Quản lý thông tin đánh giá quá trình thực hiện xét nghiệm tại khoa Quản lý công việc tại vị trí các máy xét nghiệm Báo cáo quá trình thực hiện xét nghiệm của bệnh nhân Quản lý thời gian nhận, trả kết quả
66	Quản lý ngoại kiểm	Chức năng cho phép người dùng thực hiện, quản lý quy trình ngoại kiểm tại phòng xét nghiệm. Bao gồm các tính năng: Danh mục xét nghiệm ngoại kiểm Tiếp nhận bàn giao mẫu ngoại kiểm Đăng ký chạy mẫu, lấy kết quả
67	Quản lý nội kiểm	Chức năng cho phép người dùng thực hiện, quản lý quy trình nội kiểm tại phòng xét nghiệm. Bao gồm các tính năng: Danh mục xét nghiệm nội kiểm Quản lý lô QC Quản lý pha mẫu nội kiểm Nhật ký nội kiểm Quản lý khắc phục Báo cáo nội kiểm Thống kê nội kiểm
68	Tích hợp ký số	Chức năng cho phép người dùng thực hiện ký số phiếu in kết quả xét nghiệm của bệnh nhân. Bao gồm các tính năng: Ký số In phiếu kết quả có ký số
69	Phân hệ vi sinh – kháng sinh đồ	Chức năng cho phép người dùng quản lý, thực hiện quy trình vi sinh – kháng sinh đồ. Bao gồm các tính năng: Danh mục vi sinh – kháng sinh đồ Nhập kết quả vi sinh – kháng sinh đồ
70	Phân hệ xét nghiệm dịch	Chức năng cho phép người dùng quản lý, thực hiện quy trình xét nghiệm dịch. Bao gồm các tính năng: Danh mục xét nghiệm dịch Thực hiện xét nghiệm dịch

71	Phân hệ xét nghiệm đờm	Chức năng cho phép người dùng quản lý, thực hiện quy trình xét nghiệm đờm. Bao gồm các tính năng: Danh mục xét nghiệm đờm Thực hiện xét nghiệm đờm
72	Phân hệ xét nghiệm tế bào học	Chức năng cho phép người dùng quản lý, thực hiện quy trình xét nghiệm tế bào học. Bao gồm các tính năng: Danh mục xét nghiệm tế bào học Thực hiện xét nghiệm tế bào học

3. ***Yêu cầu chức năng phần mềm quản lý chẩn đoán hình ảnh (RIS/PACS)***

STT	Tính năng/Kỹ thuật	Mô tả chi tiết
I	Phân hệ RIS	
1	Quản lý hiệu suất làm việc	- Kiểm soát, cảnh báo công suất thực hiện của máy chụp (XQ/MRI/CT/SA/NS...) - Thiết lập thời gian thực hiện tối thiểu của dịch vụ CLS theo quy định BHYT. - Chức năng kiểm soát bác sĩ ra y lệnh cho nhiều bệnh nhân tại cùng thời điểm chống xuất toán.
2	Quản trị hệ thống	- Quản lý tình trạng hoạt động của hệ thống. - Quản lý phân quyền hệ thống. - Hệ thống monitor, phát hiện, cảnh báo sớm tình trạng của hệ thống. - Quản lý, xem nhật ký hệ thống, điều chỉnh level log của hệ thống. - Quản lý các thông số cấu hình của hệ thống và các cấu hình tích hợp. - Hiển thị thông ngày giờ hệ thống, dung lượng ram, máy chủ.
3	Quản lý thông tin chỉ định	- Phân công lịch trực theo máy. - Tự động clone lịch trực theo tuần. - In nhãn cho ca chụp. - Người dùng tự cấu hình nội dung đọc loa thông báo bệnh nhân. - Hiển thị danh sách bệnh nhân chờ theo phòng thực hiện, theo loại bệnh nhân, theo nhóm dịch vụ. - Cho phép phân phòng thực hiện cho ca chụp. - Cho phép tạo phiếu chỉ định tại RIS và liên kết đồng bộ kết quả chụp chiếu với phiếu chỉ định tại HIS. - Cho phép gán 1 ca chụp với nhiều hình ảnh kết quả. - Cho phép từ chối tiếp nhận loại phiếu CDHA. - Cho phép chỉnh sửa mã phiếu và hoàn trả lại mã phiếu gốc.
4	Quản lý danh sách bệnh nhân được chỉ định	- Tra cứu bệnh nhân theo nhiều tiêu chí. - Tự động sắp xếp thứ tự hiển thị danh sách bệnh nhân theo trạng thái ưu tiên. - So sánh nhiều hình ảnh kết quả với cùng bệnh nhân. - So sánh nhiều hình ảnh kết quả với nhiều bệnh nhân. - Xem chi tiết lịch sử chụp chiếu của bệnh nhân.
5	Kết nối với các thiết bị chẩn đoán hình ảnh thông dụng (CT, MRI, X-quang,	- Hệ thống hỗ trợ tất cả các thiết bị DICOM hỗ trợ 2 chiều (Modality Worklist) - Lập lịch chụp chiếu với thiết bị hỗ trợ MWL.

	DSA, siêu âm, nội soi, điện tim, điện não...)	- Quản lý danh sách chỉ định đã đẩy về thiết bị 2 chiều - Tự động cập nhật trạng thái khi hoàn thành chụp chiếu và lưu trữ hình ảnh - Tự động mapping ca chụp đối với thiết bị Non-MWL. - Hỗ trợ kết nối các thiết bị Siêu âm/Nội soi, nhận tín hiệu trực tiếp từ thiết bị sinh ảnh, chuyển đổi thành chuẩn dicom và lưu trữ lâu dài. - Hỗ trợ kết nối các thiết bị Điện tim/Điện não, chuyển đổi các file hình ảnh/pdf thành chuẩn dicom và lưu trữ lâu dài.
6	Interface kết nối, liên thông với HIS	- Hệ thống hỗ trợ nhận chỉ định từ hệ thống HIS thông qua HL7 hoặc API. - Lên lịch, đẩy thông tin chỉ định vào thiết bị theo HL7. - Hệ thống PACS nhận hình ảnh DICOM từ tất cả các thiết bị sinh ảnh (X-quang, CT, MRI, DSA, Siêu âm, Nội soi...). - Lựa chọn hình ảnh bệnh lý, chuyển đổi từ DICOM sang JPEG và trả về hệ thống HIS để hoàn thiện hồ sơ bệnh án - Gửi trả kết quả chẩn đoán về hệ thống HIS - Cung cấp đường dẫn xem ảnh để hệ thống HIS có thể xem được kết quả chụp. - Cho phép chỉnh sửa hình ảnh non-DICOM, video, hỗ trợ nhận tín hiệu video từ Siêu âm, Nội soi trên nền tảng Web và crop khung hình khi đang stream trực tiếp - Hỗ trợ chuyển đổi hình ảnh từ định dạng non-DICOM sang DICOM để lưu trữ về PACS
7	Interface kết nối, liên thông với EMR	- Dễ dàng tích hợp với hệ thống EMR. - Gửi/hủy kết quả ký số đến hệ thống EMR. - Cung cấp đường dẫn xem ảnh để hệ thống EMR có thể xem được kết quả chụp.
8	Quản lý kết quả chẩn đoán hình ảnh	- Nhận đọc ca và bỏ nhận đọc ca. - Cho phép bác sĩ xem hình ảnh và chẩn đoán kết quả ca chụp trên cùng màn hình. - Đánh thẻ tag cho ca chụp. - Đưa ca chụp vào thư mục cá nhân người dùng. - Xem trước bản in kết quả chẩn đoán ca. - Lưu tạm kết quả chẩn đoán. - Gửi trả kết quả về hệ thống HIS. - Thu hồi kết quả đã gửi về hệ thống HIS. - Tùy chỉnh thời gian thực hiện, thời gian chẩn đoán. - Chặn trả kết quả khi bệnh nhân chưa thực hiện thanh toán theo quy định. - Quản lý số lượng film, số lượt phát tia theo kết quả chẩn đoán. - Thay đổi font chữ và in kết quả chẩn đoán ca. - Chức năng chẩn đoán lần thứ 2, thứ 3... - Hỗ trợ các mẫu báo cáo dạng bảng, biểu (table). - Hỗ trợ mẫu chẩn đoán thông minh, tự động gợi ý kết quả cho các dịch vụ. - Hỗ trợ thao tác nhanh với các phím tắt. - Theo dõi lịch sử chụp của bệnh nhân.
9	Hỗ trợ tiêu chuẩn HL7 bản tin, DICOM	- Hỗ trợ giao tiếp với HIS, EMR theo tiêu chuẩn HL7. - Hỗ trợ giao tiếp với thiết bị sinh ảnh, Workstation theo tiêu chuẩn DICOM. - Hỗ trợ cấu hình Dicom Root UID. - Hỗ trợ tiếp nhận gói tin HL7 tạo/sửa/xóa phiếu chỉ định.

		- Hỗ trợ tiếp nhận gói tin HL7 sửa thông tin bệnh nhân. - Hỗ trợ tiếp nhận gói tin HL7 đồng bộ danh mục dịch vụ/thiết bị/khoa/phòng/user.
10	Kết xuất hình ảnh DICOM ra đĩa CD/DVD cùng với phần mềm xem ảnh DICOM hoặc cung cấp đường dẫn truy cập hình ảnh trên Web	- Hỗ trợ ghi đĩa CD/DVD cùng với phần mềm xem ảnh. - Cho phép chia sẻ hình ảnh thông qua URL, QRcode, SDT, Email. - Quản lý thời hạn chia sẻ. - Cho phép chia sẻ 1 lần được nhiều hình ảnh, nhiều bệnh nhân khác nhau. - Cho phép gia hạn thời hạn chia sẻ. - Cho phép chia sẻ theo chế độ nặc danh, ẩn tất cả các thông tin của bệnh nhân.
11	Kết xuất báo cáo thống kê	- Thống kê bệnh nhân thực hiện cận lâm sàng - Thống kê danh sách hình ảnh đã liên kết/chưa liên kết với chỉ định - Thống kê sản lượng theo từng nhóm dịch vụ - Thống kê số lượng hình ảnh theo loại thiết bị, thiết bị - Số chẩn đoán hình ảnh theo các khoa thực hiện - Thống kê ca chụp và phim theo dịch vụ - Thống kê dung lượng lưu trữ Non-Dicom - Thống kê đối soát ca chụp AI CDHA - Thống kê đối soát phiên hội chẩn
12	Chức năng nén ảnh theo giải thuật JPEG2000	- Hỗ trợ nén ảnh theo giải thuật JPEG2000. - Hỗ trợ nén ảnh theo giải thuật JPEG lossless. - Hỗ trợ nén ảnh theo giải thuật JPEG lossy. - Hỗ trợ nén Uncompressed. - Giải nén khi đến trạm đọc ảnh. - Tự động nén theo cấu hình khi nhận ảnh.
13	Hỗ trợ xem ảnh DICOM qua Webview	- Cung cấp đường dẫn xem ảnh để có thể xem qua Webview
14	Hỗ trợ hội chẩn nhiều điểm cầu (multi-site) chẩn đoán hình ảnh qua mạng (hỗ trợ các thiết bị di động như điện thoại thông minh, máy tính bảng)	- Quản lý phiên hội chẩn. - Quản trị cấu hình thông tin server video conference. - Cho phép tham gia hội chẩn bằng URL, QRCode. - Quản lý biên bản và ký số biên bản hội chẩn. - Phân quyền vai trò bác sĩ, thư ký, trưởng nhóm trong quá trình hội chẩn. - Tự động bắt đầu phiên hội chẩn trước theo cấu hình hệ thống. - Chia sẻ tài liệu hội chẩn. - Tính năng điều chỉnh âm thanh, chat chung, chat riêng, recording trong quá trình hội chẩn - Tính năng quản trị video conference. - Tính năng trình chiếu slide, share màn hình trong hội chẩn. - Tính năng xem biên bản mà thư ký đã tạo. - Tính năng xem/chỉnh sửa biên tập hình ảnh DICOM. - Tính năng xem thông tin và lịch sử chụp chiếu của bệnh nhân. - Nhiều phiên hội chẩn có thể thực hiện đồng thời
15	Chức năng AI trong xử lý chẩn đoán hình ảnh	- Đánh dấu các tổn thương nghi ngờ. - Phân tích hình ảnh tự động. - Gợi ý xác suất đối với hình ảnh bất thường. - Hiện thị chỉ dấu phân luồng từ danh sách ca chụp. - Hỗ trợ 07 phương thức chụp: X-quang ngực, X-quang cột sống, X-quang tuyến vú, CT phổi, CT gan, CT sọ não, MRI

		sợ hãi.
16	Chức năng ký số	- Xác thực kết quả chẩn đoán bằng chữ ký số. - Chức năng hiển thị trạng thái ký số và chức năng ký số lại ca chụp. - Chức năng thực hiện ký số hàng loạt. - Gửi trả kết quả ký số (XML/PDF) đến các hệ thống HIS/EMR.
17	Cổng tra cứu kết quả chụp chiếu	- Có portal cho bệnh nhân tra cứu kết quả chẩn đoán và hình ảnh đã chụp chiếu
II	Phân hệ PACS	
1	Yêu cầu chung	Phần mềm đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE, ISO 9001, ISO 27001 hoặc tương đương Yêu cầu Cơ sở dữ liệu Microsoft SQL hoặc tương đương
2	Tuân thủ DICOM	Nén ảnh DICOM với định dạng JPEG Bảo mật dữ liệu DICOM với giao thức TLS Hỗ trợ dữ liệu DICOM đa khung Lưu trữ DICOM (SCU) Ghi chú, hình ảnh chính (key image) DICOM
3	Bảo mật	Hỗ trợ giao thức mạng an toàn Hỗ trợ tự động đăng xuất Hỗ trợ ghi audit logging Hạn chế hoạt động người dùng dựa trên quy tắc và chính sách của tổ chức
4	Tiêu chuẩn kết nối	Giải pháp kết nối và lưu trữ đầy đủ theo chuẩn DICOM. Giải pháp kết nối và lưu trữ IHE Giải pháp kết nối và lưu trữ HL7 Giải pháp kết nối và lưu trữ các định dạng khác như XDS, IHE XDS-I, Dịch vụ DICOM Web: WADO-URL, WADO-RS... Kết nối chứng thực người dùng qua máy chủ LDAP
5	Tiêu chuẩn lưu dữ liệu	Lưu trữ dữ liệu DICOM Lưu trữ các định dạng Non-DICOM như: Báo cáo, PDF, Presentation states, key images, ghi chú và các hình ảnh khác. Mở rộng lưu trữ không giới hạn các định dạng Non-DICOM như: JPEG, PDF Định dạng Non-DICOM được lưu trữ với định dạng gốc.
6	Toàn vẹn dữ liệu	Nhận dạng và xác minh bệnh nhân dựa vào dữ liệu của HIS/RIS Hợp nhất hình ảnh chẩn đoán với kết quả thăm khám. Tự động đồng bộ dữ liệu bệnh nhân, dữ liệu thăm khám với cơ sở dữ liệu của HIS/RIS Chia nhỏ hoặc hợp nhất các dữ liệu thăm khám của bệnh nhân Thông báo cho người sử dụng các dữ liệu bệnh nhân đa thay đổi từ HIS/RIS Khóa các ca chụp đang xử lý tránh tình trạng dữ liệu được xử lý từ trạm làm việc khác
7	Tự động thiết lập	Tự động di chuyển dữ liệu sang kho lưu trữ dài hạn Thực hiện nâng cấp hệ thống độc lập
8	Quản lý thông tin	Quản lý dữ liệu được nhập vào hệ thống qua chuẩn DICOM Di chuyển dữ liệu từ bộ lưu trữ vào bộ nhớ tạm thời (cache) của máy trạm làm việc nhanh chóng

		Di chuyển dữ liệu từ bộ nhớ tạm (cache) về lại bộ lưu trữ nhanh chóng Thiết lập nguyên tắc liên kết cho phép hệ thống linh hoạt trong việc liên kết hình ảnh chẩn đoán và kết quả thăm khám của bệnh nhân Tự động liên kết các thẻ DICOM này với thẻ DICOM khác dựa vào quy tắc đã thiết lập
9	Quản lý vòng đời của dữ liệu	Quản lý việc xóa, di chuyển hoặc nén dữ liệu DICOM Quản trị và thiết lập linh hoạt các cơ chế lưu trữ dữ liệu dựa trên các quy tắc, chính sách và yêu cầu của mỗi đơn vị y tế Tự động điều chỉnh thời gian lưu trữ bệnh án tùy thuộc vào nhu cầu của từng bộ phận, Khoa/Phòng hoặc tùy thuộc vào loại dữ liệu được lưu. Chia sẻ dữ liệu giữa các nhóm với nhau. Kết hợp với chế độ lưu trữ ảo cho phép tăng tốc độ truy cập dữ liệu để phục vụ bệnh nhân. Thiết lập các chế độ nén dữ liệu cho từng kế hoạch lưu trữ với kỹ thuật nén suy hao hoặc không suy hao chất lượng ảnh cho từng đối tượng lưu trữ. Thiết lập các quy tắc tự động xóa các lưu trữ trực tuyến dựa trên các nguyên tắc ưu tiên Thiết lập các quy tắc tự xóa các dữ liệu trên hệ thống lưu trữ Thiết lập các quy tắc giữ bản lưu trữ của bên thứ 3
10	Nén ảnh	Chế độ nén ảnh suy hao hoặc không suy hao chất lượng hình ảnh JPEG, JPEG2000... Thiết lập và cài đặt các thông số và tỷ lệ nén cho cơ chế nén suy hao.
11	Tải dữ liệu	Hình ảnh tự động tải về cho người dùng Người dùng có thể đọc và thao tác trên dữ liệu đang được tải về Chuyển đổi chế độ nén hình ảnh suy hao hoặc không suy hao khi tải về chỉ với một cái nhấp chuột Đẩy dữ liệu đến trạm sử dụng khác hoặc người dùng khác trong hệ thống, cho phép các Bác sĩ cộng tác và hội chẩn nhanh với nhau
12	Quét, truy vấn, tìm và nạp dữ liệu	Tìm và nạp giúp truy suất dữ liệu các hình ảnh từ các bộ lưu trữ lâu dài nhanh chóng. Tự động tìm và nạp dữ liệu khi có yêu cầu của người dùng. Tìm và nạp linh hoạt các dữ liệu liên quan của bệnh nhân giúp việc truy suất nhanh chóng và kịp thời. Tự động quét và di chuyển các dữ liệu về các bộ lưu trữ lâu dài dựa theo quy tắc đã cấu hình trước
13	Chia sẻ quy trình làm việc	Sử dụng giao diện duy nhất cho toàn bộ chi nhánh hoặc cơ sở của đơn vị khi đăng nhập vào hệ thống. Toàn bộ người dùng của nhóm sử dụng chung một giao diện riêng khi đăng nhập vào hệ thống Sử dụng danh sách làm việc theo phân quyền của từng người dùng Sử dụng dữ liệu của các đơn vị vệ tinh hoặc các đơn vị cộng tác Cung cấp khả năng truy cập linh hoạt và thuận tiện trong môi trường kết nối nhiều đơn vị/cơ sở y tế tùy thuộc vào phân quyền của người quản trị

		Dùng một phương thức đăng nhập và danh sách làm việc cho mọi thiết bị kết nối với hệ thống
14	Giải pháp lưu trữ	Hỗ trợ các lưu trữ bằng các giải pháp an toàn và tối ưu Lưu trữ không giới hạn với tốc độ truy xuất dữ liệu nhanh Storage area network (SAN) Network attached storage (NAS) Các giải pháp lưu trữ nền web hay lưu trữ đám mây Lưu trữ ngoại tuyến (off-line) Số lượng lưu trữ có thể được thêm vào để tăng dung lượng lưu trữ theo nhu cầu
15	Cân bằng tải	Tính năng lưu trữ ảo cho phép tạo tài liệu của từng bộ phận hoặc chia sẻ kho lưu trữ giữa nhiều đơn vị hoặc bộ phận Tự động phân luồng cho dữ liệu trong hệ thống mà không ảnh hưởng tới hoạt động của hệ thống Tự động phân luồng truy cập của người dùng tới hệ thống Hỗ trợ cấu hình cân bằng tải trên các nền tảng như Microsoft, VMWare, ... Duy trì hoạt động của hệ thống xuyên suốt 24/7/365.
16	Chức năng giám sát hệ thống và nhật ký	Giám sát việc lưu trữ của hệ thống Giám sát việc truy cập vào hệ thống của người dùng Giám sát các thao tác của người dùng trên dữ liệu hệ thống Giám sát các kết nối DICOM của các thiết bị sinh ảnh và các thiết bị kết nối vào hệ thống Giám sát các bản tin HL7 gửi đến hệ thống Giám sát các việc gán thẻ DICOM cho các dữ liệu vào hệ thống Giám sát các vị trí lưu trữ, thông số và tỷ lệ tài nguyên đã dùng, số lượng ca chụp, số lượng tập tin đã nhận Giám sát dòng dữ liệu ra vào hệ thống theo các quy tắc đã thiết lập Giám sát cân bằng tải
17	Bảng điều khiển	Bảng điều khiển dành cho Quản trị viên được thiết kế bằng công cụ HTML5 Tương thích với các trình duyệt hiện nay như: Microsoft® Edge, Google Chrome, Mozilla Firefox, ... Đặc quyền Quản trị viên có thể được quản lý ở nhiều cấp độ hệ thống khác nhau.
18	Quản trị hệ thống	Giao diện quản trị thuần web 100% Quản trị và xử lý sự cố từ xa Kiểm tra kết nối từ máy chủ hệ thống PACS tới các máy sinh ảnh và các thiết bị kết nối đến máy chủ trung tâm PACS Phân loại theo nhóm máy Giao diện quản lý và thiết lập dòng đời cho dữ liệu Giao diện thống kê tình trạng lưu trữ của hệ thống Giao diện cung cấp thông tin kết nối với hệ thống RIS Giao diện cung cấp thông tin kết nối HL7 Giao diện cấu hình và khớp nối các thẻ DICOM Giao diện xem và thiết lập các quy tắc di chuyển về bộ lưu trữ lâu dài Giao diện xem các thống kê về ghi nhật ký của hệ thống
19	Kết nối các cơ sở y tế	Kết nối và lưu trữ cơ sở y tế, bệnh viện và các đơn vị vệ tinh vào hệ thống PACS trung tâm Máy trạm trung gian tại các cơ sở và đơn vị y tế được quản lý, thiết lập và cấu hình để phối hợp với hệ thống PACS trung

		tâm Tất cả dữ liệu được đồng bộ hóa với hệ thống PACS trung tâm Không giới hạn dữ liệu được đồng bộ
20	Bảo mật dữ liệu	Ứng dụng ngăn chặn phần mềm độc hại và các truy cập trái phép vào hệ thống Tuân thủ các tiêu chuẩn của HIPAA về đăng nhập và kiểm soát truy cập dữ liệu Tuân thủ các tiêu chuẩn của IHE Áp dụng bảo mật Basic TLS và AES TLS cho việc kết nối và truy suất dữ liệu Quản lý người dùng tập trung Mã hóa dữ liệu Bảo mật các kết nối từ xa Thống kê và truy vết Kiểm soát đăng nhập
II Phân hệ xem ảnh cho thiết bị di động		
1	Yêu cầu chung	Không giới hạn license số lượng người dùng. Hoạt động trên môi trường web 100% (thuần web) Không cài đặt ứng dụng trên thiết bị của người dùng. Không cần đặc quyền quản trị để cài đặt và sử dụng ứng dụng. Không lưu dữ liệu trên thiết bị cục bộ- hỗ trợ bảo mật và quyền riêng tư dữ liệu. Kiểm soát và ghi nhật ký các truy cập tới hệ thống. Hỗ trợ môi trường băng thông thấp bằng cách hiển thị hình ảnh nén bị suy hao và tự động vô hiệu hóa quá trình này dựa trên băng thông mạng. Các bác sĩ có thể truy cập trực tiếp hoặc thông qua cổng thông tin EMR, HIS, RIS hoặc hệ thống của bệnh viện tại của bệnh viện bất cứ khi nào để xem kết quả hình ảnh chụp của người bệnh cũng như các báo cáo chuyên môn. Truy cập vào lịch sử của bệnh nhân và các tài liệu lâm sàng khác trên mọi thiết bị. Hiện thị và xem lại các hình ảnh XQuang, tim mạch và các hình ảnh y khoa khác trên cùng một thiết bị. Chia sẻ ca chụp nhanh chóng trực tiếp từ ứng dụng. Có thể khởi chạy ứng dụng từ các ứng dụng bên thứ 3 như EMR, HIS Ghi nhật ký các truy cập và thao tác của người dùng trên dữ liệu của bệnh nhân. Hỗ trợ giao thức bảo mật TLS.
2	Hiện thị và xử lý hình ảnh DICOM	Bổ cục thông minh dựa trên các nhóm người dùng – cho phép người dùng xem và so sánh hình ảnh các ca chụp liên quan. Mức độ liên quan dựa trên mô tả ca chụp và bộ phận chụp của các chụp trước đó. Định dạng hình ảnh trực quan và liên mạch giữa chế độ xem 2D và 3D. Xem ảnh ECG, EEG Ảnh chụp khung hình và các thông số đo đạc từ ứng dụng khác. Hiện thị hình ảnh và các thông số đo nhiều vùng ảnh siêu âm. Hỗ trợ xem 3D với MPR/MIP/MinIP/Average và tái tạo thể

		tích (Volume Rendering). Xem 3D trên máy tính bảng. Công cụ định dạng nâng cao khi xem ảnh CT, MRI, MIP, MinIP, Average, MPR đa mặt phẳng, Tái tạo thể tích (Volume Rendering). Hiển thị và áp dụng các trạng thái hiển thị khác trong khi xem ảnh. Bố cục xem nhiều hình ảnh. Hiển thị hình ảnh và ghi chú chứa tổn thương.
3	Hỗ trợ chuẩn DICOM	Hỗ trợ các loại máy sinh ảnh chuẩn DICOM Hỗ trợ xuất tập tin trình bày/nghiên cứu/giảng dạy Hình ảnh chính chứa tổn thương của bệnh nhân Các ghi chú bằng hình ảnh hoặc văn bản chứa tổn thương
4	Hỗ trợ IHE	Trình bày hình ảnh nhất quán Hiển thị ghi chú hình ảnh chứa tổn thương Truy cập và hiển thị hình ảnh Xquang Thời gian hồ sơ nhất quán với lịch sử của bệnh nhân Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các tiêu chuẩn IHE
5	Tính năng bảo mật truy cập	Hỗ trợ giao thức bảo mật TLS V1.0, V1.1, V1.2
III Phân hệ chẩn đoán chuyên sâu cho Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh		
1	Yêu cầu chung	Phần mềm xử lý chuyên sâu truy cập 100% nền web. Không yêu cầu cài đặt bất kỳ ứng dụng nào. Không lưu lại dữ liệu bệnh nhân trên máy tính sau truy cập. Hỗ trợ sử dụng trên các trình duyệt web: Firefox, Chrome, Safari, Microsoft Edge. Hỗ trợ sử dụng trên các hệ điều hành Windows, Mac.
2	Trình xem và xử lý hình ảnh 3D	- Cho phép xem và xử lý ảnh 3D để đọc và so sánh với bộ dữ liệu CT, MR, 3D X-ray, PET, PET / MR và PET / CT - Các công cụ tiên tiến, thực hiện đầy đủ các khả năng 3D - Các giao thức xem xét chuyên dụng cho các ảnh PET/CT và PET/MR - Các đặc tính giành riêng cho các ảnh 3D XA - Hỗ trợ hiển thị và xử lý các tính năng trên thiết bị di động (máy tính bảng, ..)
3	Phần mềm xóa xương và phân tích mạch máu	Bao gồm các công cụ chức năng hỗ trợ xóa xương phân tích mạch máu
4	Phần mềm hợp nhất hình ảnh	Bao gồm các công cụ chức năng hỗ trợ phần mềm hợp nhất hình ảnh
5	Tưới máu toàn diện 4D	Bao gồm các công cụ chức năng hỗ trợ tưới máu toàn diện 4D
6	Phần mềm phân tích tim và mạch vành trên CT	Bao gồm các công cụ chức năng hỗ trợ phần mềm phân tích tim và mạch vành trên CT

4. Yêu cầu chức năng phần mềm Bệnh án điện tử (EMR)

STT	Tính năng/Kỹ thuật	Mô tả chi tiết
IV.1 Quản trị hệ thống		
IV.1.1	Đăng nhập	Đăng nhập bằng tài khoản/mật khẩu
IV.1.2	Trang chủ	Trang chủ hiển thị thông tin tổng quát của hệ thống
IV.1.3	Đăng xuất	Đăng xuất hoàn toàn khỏi phần mềm

IV.1.4	Quản lý người dùng	Thêm/sửa/xóa thông tin người dùng, tài khoản
IV.1.5	Quản lý đơn vị	Quản lý khoa, phòng, trạng thái trong đơn vị
IV.1.6	Quản lý log dữ liệu	Quản lý, tra cứu log gửi nhận giữa các hệ thống
IV.1.7	Quản lý lịch sử thao tác HSBA	Xem, tra cứu lịch sử thao tác với hồ sơ bệnh án
IV.1.8	Thiết lập cấu hình đơn vị	Thiết lập các cấu hình hệ thống của đơn vị
IV.2	Hồ sơ bệnh án	
IV.2.1	Hồ sơ bệnh án mở	Chức cho phép người dùng xem danh sách các hồ sơ bệnh án đang mở điều trị trên hệ thống. - Đóng hồ sơ bệnh án - Xem chi tiết HSBA - Ký số HSBA
IV.2.2	Tổng hợp lưu trữ HSBA	Chức năng cho phép người dùng tổng hợp danh sách các hồ sơ bệnh án đã kết thúc điều trị để gửi lưu trữ. - Tổng hợp lưu trữ - Mở lại bệnh án - Gửi lưu trữ - Hủy phiếu lưu trữ
IV.2.3	Duyệt nhận hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép người dùng chọn lưu trữ HSBA hoặc từ chối lưu trữ HSBA trong danh sách các bệnh án được gửi lên để lưu trữ. - Lưu trữ hồ sơ bệnh án - Từ chối hồ sơ bệnh án - Phê duyệt phiếu tổng hợp - Hủy phê duyệt phiếu tổng hợp - Xem báo cáo danh sách bàn giao HSBA - Xem báo cáo danh sách bệnh án từ chối bàn giao.
IV.2.4	Lưu trữ hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép người dùng xem danh sách các bệnh án hiện hữu đang lưu trữ trong hệ thống EMR - Cấp số lưu trữ - Phân loại bệnh án - Cập nhật vị trí lưu trữ - Kết xuất danh sách
IV.2.5	Tạo phiếu mượn	Chức năng cho phép người dùng tạo phiếu mượn bệnh án - Tạo phiếu mượn
IV.2.6	Duyệt phiếu mượn	Chức năng cho phép người dùng phê duyệt hoặc từ chối các phiếu mượn. - Duyệt phiếu - Từ chối
IV.2.7	Kết xuất bộ hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép người dùng lựa chọn và kết xuất HSBA ra file html (sau đó có thể lưu thành pdf) - Kết xuất
IV.3	Báo cáo tra cứu	
IV.3.1	Tra cứu hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép người dùng tra cứu các HSBA có trên hệ thống
IV.4	Phạm vi các phiếu theo TT32	
IV.4.1	Bệnh án Nội khoa	Xem và in Bệnh án Nội khoa

IV.4.2	Bệnh án Nhi khoa	Xem và in Bệnh án Nhi khoa
IV.4.3	Bệnh án Truyền nhiễm	Xem và in Bệnh án Truyền nhiễm
IV.4.4	Bệnh án Phụ khoa	Xem và in Bệnh án Phụ khoa
IV.4.5	Bệnh án Sản khoa	Xem và in Bệnh án Sản khoa
IV.4.6	Bệnh án Sơ sinh	Xem và in Bệnh án Sơ sinh
IV.4.7	Bệnh án Tâm thần	Xem và in Bệnh án Tâm thần
IV.4.8	Bệnh án Da liễu	Xem và in Bệnh án Da liễu
IV.4.9	Bệnh án Huyết học- Truyền máu	Xem và in Bệnh án Huyết học-Truyền máu
IV.4.10	Bệnh án Ngoại khoa	Xem và in Bệnh án Ngoại khoa
IV.4.11	Bệnh án Bỏng	Xem và in Bệnh án Bỏng
IV.4.12	Bệnh án Ung bướu	Xem và in Bệnh án Ung bướu
IV.4.13	Bệnh án Răng Hàm Mặt	Xem và in Bệnh án Răng Hàm Mặt
IV.4.14	Bệnh án Tai Mũi Họng	Xem và in Bệnh án Tai Mũi Họng
IV.4.15	Bệnh án Ngoại trú chung	Xem và in Bệnh án Ngoại trú chung
IV.4.16	Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt	Xem và in Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt
IV.4.18	Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền	Xem và in Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền
IV.4.19	Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền	Xem và in Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền
IV.4.20	Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền	Xem và in Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền
IV.4.21	Bệnh án Mắt (chấn thương)	Xem và in Bệnh án Mắt (chấn thương)
IV.4.22	Bệnh án Mắt (Bán phần trước)	Xem và in Bệnh án Mắt (Bán phần trước)
IV.4.23	Bệnh án Mắt (Đáy mắt)	Xem và in Bệnh án Mắt (Đáy mắt)
IV.4.24	Bệnh án Mắt (Glacom)	Xem và in Bệnh án Mắt (Glacom)
IV.4.25	Bệnh án Mắt (Lác)	Xem và in Bệnh án Mắt (Lác)
IV.4.26	Bệnh án Mắt trẻ em	Xem và in Bệnh án Mắt trẻ em
IV.4.27	Bệnh án phục hồi chức năng	Xem và in Bệnh án phục hồi chức năng
IV.4.28	Bệnh án phục hồi chức năng nhi	Xem và in Bệnh án phục hồi chức năng nhi
IV.4.29	Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng	Xem và in Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng
IV.4.30	Giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	Xem và in Giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức
IV.4.31	Giấy chứng nhận phẫu thuật	Xem và in Giấy chứng nhận phẫu thuật
IV.4.32	Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu	Xem và in Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu
IV.4.33	Phiếu khám chuyên khoa	Xem và in Phiếu khám chuyên khoa
IV.4.34	Phiếu gây mê hồi sức	Xem và in Phiếu gây mê hồi sức

IV.4.35	Phiếu phẫu thuật/ thủ thuật	Xem và in Phiếu phẫu thuật/ thủ thuật
IV.4.36	Phiếu theo dõi truyền dịch	Xem và in Phiếu theo dõi truyền dịch
IV.4.37	Phiếu chiếu/ chụp X-quang	Xem và in Phiếu chiếu/ chụp X-quang
IV.4.38	Phiếu chụp cắt lớp vi tính	Xem và in Phiếu chụp cắt lớp vi tính
IV.4.39	Phiếu chụp cộng hưởng từ	Xem và in Phiếu chụp cộng hưởng từ
IV.4.40	Phiếu siêu âm	Xem và in Phiếu siêu âm
IV.4.41	Phiếu điện tim	Xem và in Phiếu điện tim
IV.4.42	Phiếu điện não	Xem và in Phiếu điện não
IV.4.43	Phiếu nội soi	Xem và in Phiếu nội soi
IV.4.44	Phiếu đo chức năng hô hấp	Xem và in Phiếu đo chức năng hô hấp
IV.4.45	Phiếu xét nghiệm (chung)	Xem và in Phiếu xét nghiệm (chung)
IV.4.46	Phiếu xét nghiệm Huyết học	Xem và in Phiếu xét nghiệm Huyết học
IV.4.47	Phiếu xét nghiệm huyết - tuỷ đồ	Xem và in Phiếu xét nghiệm huyết - tuỷ đồ
IV.4.48	Phiếu xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu	Xem và in Phiếu xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu
IV.4.49	Phiếu xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương	Xem và in Phiếu xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương
IV.4.50	Phiếu xét nghiệm nước dịch	Xem và in Phiếu xét nghiệm nước dịch
IV.4.51	Phiếu xét nghiệm hoá sinh máu	Xem và in Phiếu xét nghiệm hoá sinh máu
IV.4.52	Phiếu xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò	Xem và in Phiếu xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò
IV.4.53	Phiếu xét nghiệm vi sinh	Xem và in Phiếu xét nghiệm vi sinh
IV.4.54	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết	Xem và in Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết
IV.4.55	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh khám nghiệm tử thi.	Xem và in Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh khám nghiệm tử thi.
IV.4.56	Trích biên bản hội chẩn	Xem và in Trích biên bản hội chẩn
IV.4.57	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	Xem và in Trích biên bản kiểm thảo tử vong
IV.4.58	Phiếu khám bệnh vào viện (chung)	Xem và in Phiếu khám bệnh vào viện (chung)
IV.4.59	Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc	Xem và in Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc
IV.4.60	Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu	Xem và in Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu
IV.4.61	Phiếu phẫu thuật Glacom	Xem và in Phiếu phẫu thuật Glacom

IV.4.62	Phiếu phẫu thuật lác	Xem và in Phiếu phẫu thuật lác
IV.4.63	Phiếu phẫu thuật túi lệ	Xem và in Phiếu phẫu thuật túi lệ
IV.4.64	Phiếu phẫu thuật sụp mi, mộng, thể thủy tinh, Sapejko	Xem và in Phiếu phẫu thuật sụp mi, mộng, thể thủy tinh, Sapejko
IV.4.65	Phiếu phẫu thuật Mộng	Xem và in Phiếu phẫu thuật Mộng
IV.4.66	Phiếu phẫu thuật Thể thủy tinh	Xem và in Phiếu phẫu thuật Thể thủy tinh
IV.4.67	Phiếu phẫu thuật Sapejko	Xem và in Phiếu phẫu thuật Sapejko
IV.4.68	Phiếu theo dõi điều trị	Xem và in Phiếu theo dõi điều trị
IV.4.69	Phiếu chăm sóc cấp 1	Xem và in Phiếu chăm sóc cấp 1
IV.4.70	Phiếu chăm sóc cấp 2	Xem và in Phiếu chăm sóc cấp 2
IV.4.71	Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	Xem và in Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu
IV.4.72	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	Xem và in Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú
IV.4.73	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Xem và in Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh
IV.4.74	Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực	Xem và in Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực
IV.4.75	Phiếu bàn giao người bệnh chuyên khoa (Dành cho bác sỹ)	Xem và in Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ)
IV.4.76	Phiếu bàn giao người bệnh chuyên khoa (Dành cho điều dưỡng)	Xem và in Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)
IV.4.77	Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Xem và in Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
IV.4.78	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	Xem và in Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)
IV.4.79	Biên bản kiểm thảo tử vong	Xem và in Biên bản kiểm thảo tử vong
IV.4.80	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị	Xem và in Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị
IV.4.81	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị	Xem và in Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị
IV.4.82	Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh	Xem và in Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh
IV.4.83	Phiếu khám thai	Xem và in Phiếu khám thai
IV.4.84	Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	Xem và in Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án
IV.4.86	Khám sức khỏe định kỳ	Xem và in Khám sức khỏe định kỳ

IV.4.87	Khám sức khỏe trên 18 tuổi	Xem và in Khám sức khỏe trên 18 tuổi
IV.4.88	khám sức khỏe dưới 18 tuổi	Xem và in khám sức khỏe dưới 18 tuổi
IV.4.89	Đơn thuốc	Xem và in Đơn thuốc
IV.4.90	Chứng sinh	Xem và in Chứng sinh
IV.4.93	Giấy chuyển tuyến	Xem và in Giấy chuyển tuyến
IV.4.94	Giấy ra viện	Xem và in Giấy ra viện

5. ***Yêu cầu chức năng phần mềm Cổng thông tin điện tử (Portal)***

TT	Tính năng/Kỹ thuật	Mô tả chi tiết
Nhóm chức năng quản trị trang thành phần		
1	Quản trị trang thành phần	Cho phép người sử dụng quản lý các trang thông tin điện tử, cho phép quản trị các trang thành phần này theo nhu cầu và phân quyền cho từng cơ quan, đơn vị.
2	Tùy biến và cá nhân hóa	Hỗ trợ tùy chỉnh giao diện của các trang thành phần. Chức năng cho phép tùy chỉnh riêng biệt với từng trang thành phần theo nhu cầu của các cơ quan, đơn vị.
3	Phân quyền người sử dụng	Hỗ trợ phân quyền người sử dụng theo từng chức năng hoặc nhóm chức năng, theo từng trang thành phần.
Nhóm chức năng quản trị, cấu hình		
3	Quản trị danh sách người dùng	Cho phép người quản trị cấp tài khoản cho người sử dụng. Lưu trữ các thông tin dưới dạng hồ sơ người sử dụng.
4	Quản trị cấu hình thông tin website	Cho phép người sử dụng có thể sửa đổi, cập nhập thông tin các nội dung cơ bản trên giao diện (Ví dụ: Hình ảnh, Logo, thông tin địa chỉ, số điện thoại, cơ quan quản lý...). Cho phép cấu hình ngôn ngữ trên giao diện.
5	Quản trị Eventlog - Nhật ký theo dõi sự kiện	Hỗ trợ lưu trữ các sự kiện (event log) diễn ra trong toàn bộ hệ thống để phục vụ theo dõi, giám sát khi hệ thống gặp sự cố.
Nhóm chức năng hệ thống		
6	Quản trị danh sách module	Cho phép người sử dụng cài đặt, sửa, xóa các Mô-đun (Modules) chức năng. Hệ thống hỗ trợ việc tích hợp và quản trị các Mô-đun chức năng riêng biệt.
7	Quản trị khung giao diện	Hệ thống hỗ trợ định nghĩa các khung giao diện để áp dụng vào các trang thành phần một cách nhanh chóng.

8	Tùy chỉnh mẫu giao diện	Cho phép người sử dụng tùy chỉnh cấu trúc, bố cục, màu sắc của các mẫu giao diện
9	Chức năng Quản trị đặc tả dữ liệu	Cho phép người sử dụng cấu hình đặc tả các trang (page) theo chuẩn Dublin Core
10	Quản trị phòng ban, đơn vị	Cho phép người sử dụng tạo và quản trị các phòng ban, đơn vị
Nhóm chức năng quản trị tin tức		
11	Quản trị chuyên mục tin	Tạo và quản trị các nhóm chuyên mục nội dung nhằm mục đích phân loại, tìm kiếm, chỉnh sửa
12	Quản trị banner/footer	Cho phép người sử dụng tự chủ động thêm mới, cập nhật, sửa, xóa thông tin trên các thành phần đầu trang/trên trang
13	Quản trị thông tin phản hồi bài viết	Các bài viết hiển thị trên cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cho phép người đọc phản hồi thông tin, bình luận dưới mỗi bài viết;
14	Quản trị tin tức	Cho phép người sử dụng quản trị hệ thống tin tức của cổng thông tin điện tử theo quy trình. Có thể thêm mới, cập nhật, sửa, xóa và duyệt hiển thị tin tức trên trang.
15	Báo cáo tin bài	Hỗ trợ thống kê bài viết theo trang, thời gian. Thống kê tin, bài đã đăng tải, hỗ trợ báo cáo thống kê số lượng tin bài đã đưa theo chuyên mục, cho phép cho xuất báo cáo thống kê ra định dạng Excel hoặc PDF. Hỗ trợ tìm kiếm tin, bài đã đăng lên các chuyên mục theo thời gian
16	Quản trị liên hệ	Cho phép quản lý, phê duyệt các thông tin liên hệ;
17	Quản trị liên kết website	Cho phép tạo và quản trị danh sách các trang liên kết.
Nhóm chức năng quản trị tiện ích		
18	Quản trị danh sách hình ảnh	Cho phép tạo và quản trị chuyên mục hình ảnh Cho phép người sử dụng có thể quản trị các nội dung thư viện hình ảnh
19	Quản trị danh sách video/youtube	Cho phép tạo và quản trị chuyên mục video, video youtube Cho phép người sử dụng có thể quản trị các nội dung thư viện video, video youtube
20	Quản trị danh sách audio	Cho phép tạo và quản trị chuyên mục audio Cho phép người sử dụng có thể quản trị các nội dung thư viện âm thanh
21	Quản trị bình chọn	Cho phép người sử dụng tạo và quản trị các thông tin bình chọn, xin ý kiến góp ý

22	Quản trị quảng cáo	Cho phép người sử dụng tạo và quản trị các thông tin quảng cáo
23	Quản trị danh bạ điện tử (Sơ đồ tổ chức)	Cho phép tạo và quản trị phân cấp phòng ban, đơn vị Cho phép người sử dụng có thể quản trị thông tin hồ sơ nhân viên thuộc phòng ban, đơn vị
Nhóm chức năng quản trị chuyên ngành y tế		
24	Quản trị danh sách chuyên gia y tế	Cho phép người sử dụng tạo và quản trị các thông tin hồ sơ chuyên gia y tế
25	Quản trị đăng ký khám nhanh	Cho phép quản lý, phê duyệt các thông tin đăng ký khám nhanh
26	Quản trị cơ sở y tế	Cho phép người sử dụng tạo và quản trị các thông tin cơ sở y tế
27	Quản trị hỏi đáp/tư vấn khám chữa bệnh	Cung cấp dịch vụ hỏi và đáp trực tuyến giữa người chuyên gia y tế và khách truy cập
Nhóm chức năng cung cấp thông tin		
28	Module hiển thị: Tin mới/Tin nổi bật	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách tin mới/tin nổi bật.
29	Module hiển thị: Banner/Footer	Hỗ trợ hiển thị nội dung đầu trang (banner), chân trang (footer)
30	Module hiển thị: Điều khiển đa năng	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình nội dung theo cấu trúc Trình soạn thảo hoặc HTML
31	Module hiển thị: Menu dọc	Hỗ trợ hiển thị danh sách menu chuyên mục theo chiều dọc phân cấp cha con
32	Module hiển thị: Slider tin tức	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách tin tức, bài viết theo các dạng hiệu ứng slider
33	Module hiển thị: Phân cấp chuyên mục	Hỗ trợ hiển thị phân cấp chuyên mục (Breadcumb)
34	Module hiển thị: Chi tiết bài viết	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình nội dung chi tiết bài viết Cung cấp các tính năng hỗ trợ người khiếm khuyết Chia sẻ nội dung lên mạng xã hội Facebook, Zalo
35	Module hiển thị: Tin liên quan	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách tin tức, bài viết theo chuyên mục hiện hành
36	Module hiển thị: Tin dạng tab	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách tin tức, bài viết theo các dạng tab
37	Module hiển thị: Tin phản hồi	Cho phép phản hồi, đóng góp góp ý tại nội dung chi tiết của từng bài viết
38	Module hiển thị: Danh sách tin theo menu	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách tin tức, bài viết theo chuyên mục hiện hành

39	Module hiển thị: Menu ngang	Hỗ trợ hiển thị danh sách menu chuyên mục theo chiều ngang phân cấp cha con
40	Module hiển thị: Bình chọn	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình thông tin bình chọn, thu thập ý kiến Cho phép gửi bình chọn, thu thập ý kiến Cho phép xem kết quả góp ý
41	Module hiển thị: Quảng cáo	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình thông tin quảng cáo
42	Module hiển thị: Slider hình ảnh	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình thư viện hình ảnh theo các dạng hiệu ứng slider
43	Module hiển thị: Hộp tìm kiếm đơn giản	Hỗ trợ tìm kiếm đơn giản theo tiêu đề tin, bài
44	Module hiển thị: Thư viện ảnh	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình chi tiết thư viện hình ảnh theo các dạng hiệu ứng
45	Module hiển thị: Danh sách liên kết website	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách liên kết website theo dạng Combobox hoặc Slider
46	Module hiển thị: Tìm kiếm nâng cao	Hỗ trợ tìm kiếm nâng cao theo tiêu đề tin, bài; theo nội dung trong tin, bài hoặc các từ khóa liên quan đến tin, bài
47	Module hiển thị: Liên hệ	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình thông tin liên hệ, góp ý Cho phép gửi thông tin liên hệ, góp ý
48	Module hiển thị: Hỏi đáp/Tư vấn khám chữa bệnh	Cho phép gửi thông tin hỏi đáp Cho phép tìm kiếm, xem đánh sách câu hỏi Cho phép xem chi tiết câu hỏi
49	Module hiển thị: Thống kê truy cập	Hỗ trợ hiển thị thống kê số lượt truy cập theo ngày, tuần, tháng, năm và đang truy cập
50	Module hiển thị: Danh sách thư viện video/video Youtube	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách thư viện video, video youtube
51	Module hiển thị: Danh sách thư viện audio	Hỗ trợ hiển thị và cấu hình danh sách thư viện audio
52	Module hiển thị: Màn hình video/youtube	Hỗ trợ hiển thị video, video youtube theo cấu hình chỉ định hoặc
53	Module hiển thị: Danh bạ điện tử (Sơ đồ tổ chức)	Hỗ trợ hiển thị sơ đồ bộ máy đơn vị theo dạng cây danh sách. Hỗ trợ xem chi tiết thông tin nhân sự
54	Module hiển thị: Sơ đồ cổng Rss	Hỗ trợ hiển thị sơ đồ cổng theo dạng cây danh sách. Hỗ trợ trích xuất cấu trúc theo chuẩn RSS
55	Module hiển thị: Danh sách chuyên gia y tế	Hỗ trợ cấu hình hiển thị danh sách chuyên gia y tế theo dạng slider hoặc danh sách; Có thể tìm kiếm thông tin chuyên gia y tế theo tên chuyên gia, cơ sở, chuyên khoa, trình độ học vấn, chức vụ Hỗ trợ xem chi tiết thông tin chuyên gia y tế

Nhóm chức năng đăng ký, tra cứu khám chữa bệnh		
56	Đăng nhập KCB	Cho phép đăng nhập bằng tài khoản vnCare
57	Đăng ký khám nhanh	Hỗ trợ gửi đăng ký khám nhanh không cần đăng nhập bằng tài khoản vnCare
58	Đăng ký khám liên kết vnCare	Hỗ trợ gửi đăng ký khám khám bằng tài khoản vnCare
59	Tra cứu cận lâm sàng	Cho phép tra cứu thông tin kết quả xét nghiệm, chuẩn đoán hình ảnh theo hồ sơ đăng nhập tài khoản vnCare và theo khoản thời gian Cho phép xem chi tiết kết quả xét nghiệm, chuẩn đoán hình ảnh
60	Tra cứu lịch sử khám chữa bệnh	Cho phép tra cứu thông tin các lần đến khám tại bệnh viện theo hồ sơ đăng nhập tài khoản vnCare và theo khoản thời gian Cho phép xem chi tiết lịch sử khám chữa bệnh
61	Tra cứu viện phí	Cho phép tra cứu viện phí theo hồ sơ đăng nhập tài khoản vnCare và theo khoản thời gian Cho phép xem chi tiết hạng mục viện phí
62	Tra cứu đơn thuốc	Cho phép tra cứu đơn thuốc theo hồ sơ đăng nhập tài khoản vnCare và theo khoản thời gian Cho phép xem chi tiết thông tin đơn thuốc
63	Tra cứu lịch sử đặt khám	Cho phép tra cứu đơn thuốc theo tài khoản vnCare theo khoản thời gian Cho phép huỷ phiếu đăng ký khám
64	Tra cứu nhanh kết quả xét nghiệm	Hỗ trợ tra cứu nhanh kết quả xét nghiệm, chuẩn đoán hình ảnh theo thông tin được gửi về SMS